Do Võ Phi Hùng và Trần Thiện Thanh sưu tầm HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 1783 — SIX PAGES — NGÀY THỨ BẢY 26 JUILLET 1924 — NGÀY 25 THÁNG SÁU, NĂM GIÁP TÝ — SÁU TRƯƠNG — NĂM THỨ 16

DIRECTEUR—PROPRIÉTAIRE
NGUYỄN-VĂN-CỦA
Téléphone: 203
(Adresse télégraphique)
LỤC-TỈNH—SAIGON

GIÁ BÁN

	BỔN-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm.....	12 $ 00	15 $ 00
Sáu tháng.....	6 50	8 00
Ba tháng.....	3 50	4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0 $ 08
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO REUNIS)

聞新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và ngày chúa-nhựt

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2/24

POUR LES ANNONCES
S'ADRESSER:
A Saigon: aux Bureaux du Journal rue Catinat, 152-155-157 (1er étage)
A Hanoi: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân Văn.
A Paris: chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.
Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề nơi cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA. Tòng lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, các bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút

MUA QUAN BÁN TƯỚC

Một thứ mê-đai có bề trái mà không bề mặt.

(Tiếp theo)

Thấy sao nhiều người không công-cán gì với triều-đình Cao-miên, không công-cán gì với Chánh-phủ Nam-kỳ, Chánh-phủ Nam-kỳ không hề bảo cử xin mê-đai Cao-miên cho những người ấy, mà từ nhiên, triều-đình Cao-miên biết mà gửi bằng-cấp mê-đai đến cho, lấy làm lạ, tôi mới tìm hỏi thử cho biết. Tìm cả thảng, hỏi không ra cớ, xảy đâu, mặt ngày kia, nhằm lối cuối năm 1923, bỗng không mà có triều-đình Cao-miên gởi đến cho tôi, mở ra xem trong đó có một tờ giấy chữ in sẵn, chừa chỗ tên họ để thêm vô, để trống tên họ và chức nghiệp tôi, cho tôi hay rằng tôi đặng gởi ân van Cao-miên ân tứ mê-đai danh dự. Dưới lại có câu dặn tôi, như muốn lãnh mê-đai và bằng-cấp thì mau gởi đến quan thủ-hiu triều Cao-miên một số bạc chín đồng, nếu tôi còn nhớ chẳng lầm vậy, thì sẽ có mê-đai và bằng-cấp đệ xuống cho liền. Hạng trong sản tháng, người có phước đặng ân-tứ mà không biết hưởng phước, nghĩa là không chịu gởi số bạc ấy đến mà lãnh, thì lịnh ban cho đó bài; đáng muốn lãnh, lãnh cũng không đặng. Đọc qua thơ này, tôi lấy làm lạ biết sức, nằm ngồi ngẫm nghĩ trót ngày trót đêm mà không ra, không hiểu tại bởi đâu, triều-đình Cao-miên biết tên họ và chức nghiệp của tôi mà phong thưởng. Nghĩ như vậy cả mấy ngày trường mà không ra, vì trong thơ của triều-đình Cao-miên có câu nói: *Vous êtes proposé*, cho không có chỉ ngay là ai ứng cử cho tôi, ai *proposer* cho tôi, nên khó cho tôi tìm ra mối. Rốt cuộc nghĩ hoài không ra, tôi mới nhứt định gởi — không phải gởi chín đồng bạc lẻ mua mê-đai như lời cả đặc — tôi nhứt định gởi thơ — mà cũng chẳng phải gởi thơ chịu lãnh và hẹn bao gởi bạc — tôi nhứt định gởi thơ lên cho một vị quan thượng-thơ tại triều mà đề lời cám ơn và tỏ cho ngài biết rằng tôi là một tay viết báo ở Nam-kỳ, chưa may mà đặng có công gì với triều-đình Cao-miên mà dám nhọ ân trên phong thưởng; lại thêm tôi không có thói quen vì tiền mua quan mua tước, dám là mua mê-đai cũng vậy; nên triều-đình Cao-miên có rộng ân ban cho, thì tôi cảm đợi khôn cùng, chớ tôi quyết chẳng dám lãnh mà cũng chẳng dám đeo đâu hàn.

Thơ đi rồi, tôi cũng cứ để ý đọc coi cho biết. San lại tôi mới nghĩ có người Á-đông ngoại-quốc ở Sa-gon thường hay lên xuống Cao-miên, có tuân cận với mọi vị quan đại-thần tại triều coi về phần việc phân phát mê-đai, nên thường hay xin mê-đai cho những người ý biết tên biết họ. Hễ y cho tên họ chức nghiệp rõ ràng rồi, thì quan thượng-thơ ấy dạy gởi đến bạn cho liền; chẳng hề quên đặng gởi mọt số bạc lên quan tòa-án mà lãnh. Thế thì người Á-Đông ngoại-quốc ấy là người đứng làm mai, không quan tước gì lớn, mà lại có quyền lớn, muốn bảo-cử cho ai mê-đai cũng đặng.

Sau lại tôi còn có nghe tên một người Annam ở Nam-kỳ; cũng thường lên xuống Nam-Vang; cũng có quen với quan thượng-thơ coi mê-đai; ra chuyện nghề mua bán mê-đai khắp cả Nam-kỳ; nên chi lúc sau nầy đây, mê-đai Cao-miên bay xuống Nam-kỳ như một luồng mưa vậy. Ít ngày nghe ông nầy đặng long-bội-tinh, ít ngày nghe thầy kia đặng mê-đai Sisowath, ít bữa nghe cậu nọ đặng mê-đai Moni-Séraphone đâu là người ở trong hẻm hiểm không ai biết họ biết tên, cũng có mê-đai Cao-miên gởi đến. Hỏi tại sao? Có người giải cùng tôi rằng:

« Người chuyên nghề mua bán mê-đai tôi mới nói đó, thường rảo khắp lục-châu, tới những nhà có tiền, dầu không làm quan làm lăng cũng mặc, xưng mình là cận thân của quan Nguyên-soái, cận thân của quan đân-triều Cao-miên, ai muốn xin mê-đai hàm-tước gì y xin cũng đặng. Mới tiếng y bảo-cử cho, thì đã gởi là chuyện xong rồi.

Thâm người Annam lại có mấu tham sang thăm giàu không gốc, không dọ coi chơn giả thế nào, cứ nghe người nói bốc thì tin, theo bợ, dỗ cây người, giúp cho đặng việc Nghề vì, mình không giàu lớn chớ cũng tiếng nhà chứa của mà không đặng chức dấu gì sang, sao cho vinh diện; chỉ bằng gặp dịp may, nên liền tốn mà cầu cho đặng mê-đai cùng hàm tước.

Cận kia nói dóc mà nhằm bộ chủ nọ chịu tin và muốn có mê-đai hàm-tước, thì cận ta nói tới; không phải mê-đai hàm-tước là đồ chơi, nên nói miệng tai mà đặng. Thế nào cũng chịu tốn mới đặng cho. Ma các bà chẳng phải nhỏ; không bao giờ con Diệc chịu ăn cá Lòng-tong tốn gò ích cũng nằm ba trăm, chẳng phải nằm ba chục. Chú nọ theo nâu-nỉ than thán, xin chịu đôi ba trăm, cậu ta chịu liền, thân trước phân nữa chưng nào có mê-đai lại rồi, đóng thêm phần nữa. Rảo khắp lục-châu, góp trong các tổng xế chưng mười nhà thì nhảy xuống tan đi Nam-vang một lần, lấy lợi có lẽ lắm cũng bạc ngàn; trong một năm đi Nam-vang chẳng hiết mấy lần, biểu sao mê-đai Cao-miên chẳng vãi xuống Nam-kỳ như mưa bắt.

Sự ấy chứng đó, chẳng biết quan triều có hay nông-nổi ấy chưa. Thật rõ ràng là một cuộc buôn bán phi thường. hại nước hết oai quyền, mê-đai không giá-trị; hại dân mất của, mua mê-đai bề-trái mà đeo; nghĩ ra thật cũng lạ đường, đáng cho sở mật-thám hăng tang, để ý đọc xem hư thật.

LÊ-HOÀNG-MƯU.

TIẾNG TRỐNG

Đêm canh trường ngồi xem văn, quanh quất bên bề vân ngâm, thoạt nghe đâu xa xa có trống canh đánh một vài. Tiếng trống ấy dường làm cho mình giựt mình, ra ngoài cơn mê cầu văn thích lối nói ngước mắt lên, ở! đã một giờ khuya. Chà, khuya! Bèn xếp sách lại, ngồi nơi ngọn đèn xanh leo lét mà suy nghĩ những cảnh đâu đâu, cũng có vui mà cũng có buồn thử đem thuật lại trên tờ báo.

Kiều có câu rằng:

« Càng trong một tiếng tơ dồng.
K: ngoài cười nụ người trong khóc thầm.....

Cứ lấy theo đó mà suy, cũng đồng một thứ đàn, cũng gảy ra một thứ tiếng, có sao cảnh khác nhau cho kẻ nầy cười nụ người kẻ khóc thầm? Cũng đồng trong một thứ tiếng, nghĩa là thứ tiếng « da trâu kêu », lại thấy có kẻ nầy buồn người kia vui, kẻ khác sợ, đều khác đó bởi đâu ra? Nghĩ ra cho kỹ, ấy vì cảnh-ngộ của mỗi người vậy.

Mỗi ngày hai buổi, bấy giờ rưỡi và hai giờ rưỡi, khi nghe tiếng trống bên nhà hầu hay nơi trường học giống đã một hồi, ấy là người làm việc quan hay là trang vì ít: đã sao ở nhà cho yên lòng được như ngày chúa-nhựt thì năm. Nghe trống đánh, bèn lo sắm sửa ra đi, có kẻ lại tất tả lo đi mau mau đến nơi, sợ chậm trễ bị kẻ bề trên quở trách. Cái tiếng trống ấy là sức đưa mình vào phận-sự, và cái phận-sự nầy là đều rản buộc người sống động trong cái vòng có hạn chế đó.— Lối sau giờ chiều mặt trời chen lặn chim bay xao xác về hôm, trống thu không đầu lang giống đã, ai là người trong các bực công nông thương cổ, cũng đều lo trở về nhà, an nghỉ thân mình trở để nhọc nhằn từ mai đến tối. Tiếng trống nầy là sự ban thưởng cho loài người quanh ngày trọn thảng mệt mỏi lo làm phận sự.

Tại chốn thị-thành, gặp trong ngày có cuộc lễ vui chơi đông đảo, hết trống cầm nhọ, qua đêm lại có bày ra sự mua sắm-sửa mua lắm, tiếng trống nghe inh-ỏi một góc trời, giục-giã lòng người ham vui cùng ham vui lắm. Chung quanh chỉ thiếu những trẻ em chen lấn nhau để xem mua, trống cang giục-giã đánh lớn lên, lần cang nhảy mừa lắm, trẻ em cang lấn chen ham vui lắm. Cái tiếng trống ấy đầu có khi làm cho người khó chịu, song rút lại là sự vui mừng cho mọi người và nhứt là cho trẻ em mọi cái thú vui tuyệt đích vậy. — Chỉ ư những tiếng trống chầu ở nơi nhà hát đêm hôm, những tiếng trống hồi nơi đình khi có lễ, « inh-ỏi » giống dã, bấy giờ trong tiếng trống ấy dường có sức của luồn đò tuyến điện, nó giục cho người ta phải ham, phải muốn, nó giục cho người ta khó chịu phải ra đi xem hát, đầu không tiền cũng lo sao cho có, hầu cho thỏa cái kỳ-nguyện mình. Cái tiếng trống ấy quả là cái tiếng trống vừa xui cho người hư, vừa làm cho người phải hại, phần vui chẳng có bao nhiêu.

Bỏ là nói sơ qua mấy cảnh mà tiếng trống làm cho người lo phận sự cũng có, làm cho người vui thích cũng có, cũng trong một tiếng mà lắm cảnh khác nhau, nay thử nói qua một vài cảnh buồn vì tiếng trống, lo vì tiếng trống, nhục nhã vì tiếng trống vậy.

Đêm thu tàn gió lạnh, giọt sương đeo nặng cỏ cây, hơi nhạn kêu đêm, ngàn mây man-mác, ai là người chẳng bỏng kẻ có phòng, tay bac mang bạn giang-hồ, chợt nghe tiếng trống xa xa đưa lại, gió thu man-mác đưa theo, đối cảnh xúc tình, biết bao nhiêu nỗi ngán ngào buồn thảm vì thu.— Kia trong nhà có đám ma-chay, linh-cữu còn nơi đường, con chầu anh em chống vợ đau đớn. Thương vì cách biệt thân vì chia lý, song nông nỗi ấy còn chưa gì, cho lắm! Chỉ ư khi động quan đưa linh ra phần mộ, một tiếng trống đánh là một tiếng trống giục mau đi đến nơi vĩnh-biệt, gần mồ bao nhiêu, dau lòng thất ruột bấy nhiêu. Ôi! trăm năm là hạn, cuộc tử-sinh là cái công-lệ của Tạo quân, song đã cùng nhau quen tiếng, mến tình bấy lâu, năng nhọc xa xế, thảm nỗi chia phân nhau, dầu sao không nại, nay bội lia nhau, ngàn năm không sao thấy nữa, như vậy kẻ ở người đi hà chẳng nẫu năng lắm ư?

Anh học trò biếng nhác vào trường thầy day chẳng nghe, ra ngoài ham chơi không muốn học, cha mẹ thấy khó dữ, bấy giờ nghe tiếng trống ngừa lo sợ lang, bấy giờ tưởng khi trong đó không sao yên ổn được vậy. Chỉ ư những tiếng trống làm cho nhục nhã, thầy hằn có nhiều lắn, đều do trống không trách ai đặng. Ấy là tiếng trống khảm-lận của nhà của trang lầng-phí xa-hoa, của phương vô nghĩa, của kẻ « công-tử bột » chẳng biết lo làm ăn, ham phá tiền của phụ-ẩn, mang nợ mang nần, không con phương thế trả được....

Biết bao nhiêu cảnh của tiếng trống gây ra, buồn có, vui có, thảm thương phụ-mẫu có, nhục nhã vì lòng co, kẻ ra chừng nào cũng có được luôn, song tóm lại chẳng qua vì cảnh ngộ của mỗi người ma ra vậy.

TRẦN-VĂN-ĐÔNG.

CUỘC THI BẰNG-CẤP SƠ-HỌC TẠI SAIGON

222 trò thi đậu

Huỳnh thị Yên — Nguyễn thị Tiếng — Nhân văn Tot — Võ văn Linh
Huỳnh thị Nên — Nguyễn thị Ngọc — Nguyễn công Học — Phạm văn Cui
Nguyễn thị Tốt — Nguyễn thị Yên — Phạm đăng Ân — Nguyễn bửu Trận
Nguyễn thị Kiểu — Trần thị Lang — Tăng văn Bình — Lưu văn Vậy
Nguyễn thị Bảo — Lê thị Hồng Rose — Phạm ngọc Bích — Lê văn Nam
Ho thị Thân — Nguyễn thị Quang — Nguyễn văn Kỷ — Nguyễn văn Nhang
Trần thị Nữ — Nguyễn văn Tân — Nguyễn văn Xương — Nguyễn công Ân
Bùi thị Ngọc — Tạ văn Đỉ — Ngô đề Thông — Nguyễn văn Hồ
Vương văn Phát — Lê văn Sang — Nguyễn văn Ngọc — Nguyễn văn Hai
Nguyễn kim Phước — Nguyễn văn Danh — Phạm đi Cu — Võ văn Tan
Trần bá Phu — Trần văn An — Trần quí Giai — Nguyễn văn Huynh
Nguyễn văn Hai — Dương văn Chất — Lê văn Hung — Nguyễn văn Chan
Lê văn Phương — Nguyễn thế Mộc — Phan văn Thuan — Phung văn Hao
Đoàn thị Nhung — Võ thị Nga (Sa mine) — Bùi phát Đại — Hồ văn Hiệp
Đinh thị Lân dit Nan — Nguyễn văn Lang — Hồ văn Tôn — Trần văn Liêu
Võ thị Tho — Trần thị Lucie — Trần văn Tiêu — Đoàn văn Cốc — Trần văn Mơi
Lâm thị To — Ng. thanh Long — Nguyễn văn Thuận — Phan hữu Phước
Dương thị Lol — Trương thị Quế — Trần văn Thiên — Đỗ đức Anh
Ngô kim Liêng — Nguyễn thị Biếu — Phan văn Thiên — Trần khanh Luông
Nguyễn thị Giáp — Lê thị Danh — Hà quan Bộ — Huynh văn Diệp
Bùi quang Tiêu — Trương đại Hạo — Đỗ văn Thân — Trương văn Cu
Bùi quang Thiệu — Trần đức Hanh — Huynh văn Hoi dit Hiếu — Nguyễn văn Vang
Võ văn Hoang — Nguyễn văn Lanh — Nguyễn văn Đang — Hồ văn Viên
Bạch văn Lộc — Nguyễn văn Khoả — Huỳnh Ân — Nguyễn văn Lot
Võ văn Đạt — Dương văn Hep — Lê văn Nghi — Nguyễn thế Linh
Nguyễn văn Luân — Nguyễn văn Trung — Lâm văn Chất — Huỳnh văn Nam
Ng phương Bông — Võ đức Ro — Bùi văn Tru — Tô hành Tay
Ng v Rho — Hồ v Manh — Võ văn Trach — Phan công Cẩn
Đặng v Khanh — Đinh v Huê — Vo anh Trung — Đinh huỳnh Xuân
Ho v Hiên — Ng v Quới — Hồ quang Chương — Đinh văn Tiết
Ng v A — Trần bá Phước — Nguyễn văn Ton — Nguyễn văn Tây
Ng v A — Phan v Hiền — Nguyễn khánh Giinh — Huỳnh văn Pháp
Ng v Dinh — Phạm v Dinh — Đinh văn Trương — Nguyễn văn Thanh
Ng v Mân — Lam v Mui — Nguyễn văn Thanh — Vo văn Phung
Ng tấn Quyền — Ng tấn Lê — Trần văn Dom — Lê văn Thanh
Ton Lot — Trần v Tiêu — Huỳnh v Hinh — Bùi văn Đăng
Le di Thiệu — Ng v Tu — Nguyễn văn Cho — Nguyễn văn Hiên
Phan lương Hiền — Ngo xuân Tích — Vo van Tuoi — Nguyễn văn Tuong
Võ v Long — Phan v Khánh — Trần cong Đây — Phan Chấn Barthélémy
Võ v Tuấn — Trần v Tứ — Phan khanh Gia — Hồ nhứt Quang
Trần Khuôn — Ng v Qui — Nguong van Quan — Mai hun San
Ng v Trọng — Ng ngọc Thang — Lê van Dinh — Nguyễn văn Tiêu
Ng v Ngôn — Ng x Trương — Huỳnh quang Ngưu — Trần văn Sen
Diệp bảo Thi — Ng quang Trung — Nguyễn văn Tân — Nguyễn văn Cảo
Trần sông Đang — Lê ngọc Toàn — Nguyễn văn Ngiệp — Nguyễn văn Ngọc Đông
Trần v Sty — Ng v Ve — Lê văn Canh — Trương ngọc Chân
Bạch v Cô — Trần v Trương — Hồ văn Xuân — Nguyễn ninh Meo
Ng v Nhiều — Lưu tiến Đân — Cuaps à Gabiset — Tăng chí Bửu
Phạm v Giai — Huỳnh v Tương — Lê quang Tiếu — Mạnh văn Dậu
Lê v Mạng — Phạm v Thạch — Đoàn hữu Tiêu — Nguyễn văn Minh
Lê huỳnh Kỷ — Ng v Kun — Tả đăng Trung — Nguyễn văn Vang
Đang kim Bu — Lê quan Nam — Phan văn Cos — Nguyễn văn Ngọc
Nguyễn văn Viên — Nguyễn ngọc Đông — Nguyễn văn Ât — Võ hiền Vinh
Phan hàng Hát — Hồng minh Chép — Nguyễn văn Xương — Nguyễn công Luận
Huỳnh văn Hoài — Trương văn Đánh

Đông-pháp Thời-sự

NAM-KỲ

Quan Toàn-quyền đến Saigon

Quan Toàn-quyền đến cảng Đalat có 16 Août vô Saigon.

Ông Chánh đầu phòng vân đã đến Saigon hôm 24 juillet.

Ông Dupuch, Tham-biện, ông Jeanton Tư thơ-ký phòng vân và Mme Jeanton cũng đã đến Saigon rồi.

Vậy bổn-quốc chào mừng quan Toàn-quyền và lịnh phu-nhơn và các ngài vậy.

VINHLONG

Tàu hơi đụng xuống

Một người đàn bà có chửa vong mạng

Hôm 22 Juillet, lối 4 giờ sáng tại kinh ngã tư hạt Vinhlong, tàu hơi của ông cựu cai-tổng Phạm-văn-Tánh huyện hàm, ở Nhơn-ái, Sadéc, đụng chiếc xuồng của Nguyễn-thị-Đê, 38 tuổi, ở Phú-Tức (Vinhlong).

Nguyên người đàn bà nầy có chửa, ở nơi tàu mua bán đồ-đạc, khi xuống hơi tới gần Ngã-tư, thì thì Đê thấy một chiếc tàu hơi có vợi đến thì thì Đê ngừng lại cho tàu hơi qua, rồi hơi rất. Thình lình có một chiếc tàu hơi khác chạy sau, mà không dè đến, đụng xuống thì Đê chìm tuốt.

Khi chìm đó, thì trong xuồng có ba đứa con về lại về là làng cha cả. Con thị Đê là mụ ba đứa nhỏ bị trong bình chìm nằm xuống nông.

Khi đụng đó, ba đứa nhỏ là con nhỏ, mà không biết vì cớ sao mà tàu hơi không ngừng lại đặng lo cứu vớt người ta lại chạy tuốt đi. Trong ý coi chạy vậy vốn khác hay sao?

Lúc đó lối xóm trăng ra sông tiếp cứu thì thì Đê đã chìm mất với không được, qua ngày sau lối 3 giờ chiều mới nổi lên.

Con cancel chồng bắt thì không chìm bánh (sô-pho) không có bằng cấp.

Cón tên đau ba nầy với thầy tên được, đem lên nhà trương Vinhlong khám nghiệm, thì quan thầy nói bị đụng rồi bất tỉnh, và tại nắp có vết sẹo bỏng.

Tôi trưởng ai thấy cái tấn bi kịch nầy nằng tội nghiệp cho tên đau ba nầy lắm.

Đã trong mình mang mấu gần ngày, lại bị rất ro như vậy thì đã mẹ con đi luôn mất lớn.

Chưa biết việc ra thế nào để quan tra rõ ràng tiếp.

SAIGON

Có lẽ sẽ bớt nạn thiếu phố

Một ít tiếu đay người, Saigon sẽ bớt được một phần vẻ nạn thiếu phố đó ở; vì hội-đồng thành phố Saigon mới nghị-định cho cất gấp dãy phố trong các đường như sau nầy:

Đường Frère Louis, 6 căn phố trệt bằng gạch ngói;

Đường Testard, 6 căn phố trệt bằng gạch ngói;

Đường Gallieni, 6 căn phố trệt bằng gạch ngói;

Đường Testard, 6 căn phố trệt bằng gạch ngói;

Đường Marcel, 6 căn phố trệt bằng gạch ngói;

Đường Henri Rivière, 6 căn phố trệt bằng gạch ngói;

Đường Paul Blanchy và 8 căn phố trệt bằng gạch ngói.

Tổng cộng là 38 căn phố trệt bằng gạch ngói.

Mỗi căn phố chưa thiếu phố đó đều có đường không mát.

Khuya lại 16 căn phố trệt bằng gạch ngói tại Tonkin-hữu-Lân, Lê-v-Quế, 49 tuổi, nhà mở ngoài đường Khuân đồ.

Song rồi nhà nầy bán đồ, chưa thì chẳng hề nhà đó, cũng có, sẵn lại có 2 căn phố trệt bằng gạch ngói tại Toan

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

HÃY COI CHỪNG
Thuốc
Giả mạo theo kiểu
CỜ NÀY

CIGARETTES
NATIONALES
Hãy hút *thuốc cây cờ* Tam Sắc đã ngon và không khô cổ
Hãng : Cie de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient
(ALLATINI) *Saigon làm Đại-lý*

PHẢI COI CHỪNG
HIỆU CỜ
TAM SẮC
sẽ mua

Đường Testard, 3 căn phố bằng vách ván ; Đường Galliéni, 9 căn phố bằng vách ván ; Đường cầu mối, 9 căn phố bằng gạch ; Đường Testard nối, 3 căn phố bằng ván lợp ngói ; Đường Marcel Richard, 3 căn phố trệt vách gạch ; Đường Heurteux nối, 3 căn phố vách ván ; Đường Paul Blanchy, 7 căn phố bằng gạch và 8 căn phố bằng ván lợp ngói.

Tổng cộng là 51 căn, trường khi cái nạn thiếu phố chưa hết được và nhứt là cái thói tệ « bán phố » đi ra chưa khỏi vậy.

Mỉnhạc rất thêm hoài thì khá !

Bị đụng, may không sao

Lối 9 giờ ngày hôm qua, tại góc đường Espagne và Viénot, xảy ra việc rủi cho một trẻ em Kiều-văn-Bảy, 15 tuổi, bỉ xe hơi số C. 316 của một người Tây cầm bánh đụng nhằm nơi cản mũi. May không hại gì, vì đụng không mạnh lắm. — Hai đàng tin với nhau rồi huề.

HANOI

Vụ sát nhân tại đường Lamblot

Hôm qua tôi có nói vụ sát chơn tại Hanoi, nay thuật lại cho rõ hơn nữa.

La M. Hàng-duc-Tham, 33 tuổi, bán hàng thêu, có đi đến xẩu tại Marseille, có nhiều bông cấp khen ngợi, bữa đó vợ đi đã lại nhà thương anh ta ở nhà với một đứa con năm tuổi.

Chiều lại có 2 người xin ở tam một đêm. Chủ nhà có đa hảo tâm, mời vô nhà trong và tiếp đãi tử tế.

Khuya lại lối 1 giờ mấy, hai tên bọm nầy là Toàn-hữu-Lâm, 28 tuổi ở Nam-định và Lê-v-Quế, 49 tuổi ở Hà-đông, thừa dịp chủ nhà mê mệt ngon giấc đồng lên lấu đao xoát, khuân đồ.

Song rồi nhâm không êm, sơ chủ nhà hay sầm sẻ, bèn xách dao-ra xuống lầu, thấy chủ nhà đang nằm trên ván mệt với đứa con, áp lại chém thêm rất chục vít.

Chủ nhà tuy bị vít mà cũng chống trả một đôi phen, mà tay không sao lại hai ngon dao-tu, nên mới mangnhiều vít,bỏ vô giường rồi chết.

Còn đứa nhỏ hoảng chạy mất.

Song rồi hai tên bọm thoát ra cửa đông theo đường Mission, đường Desbordes rồi chạy ra lối chỗ Place Neyret thì bị lính tuần nã trác đăng lên Đoàn-v-Luân.

Xét trong mình nó còn 2 ngon dao, còn lên kia sáng mới bắt đăng trên xe lửa.

Bắt hai đứa thì chịu hết, không chối cãi chi đăng. vì tang tích sở sở.

Giải nội vụ lên tòa chủ lịnh.

MINH TẠ LƯƠNG Y

Saigon, le 26 juillet 1924

M. NGUYÊN-VAN-TANG,
Magasinier aux Etablissements Bernard-Moplin, Saigon
à M. le Rédacteur en chef du L. T. T. V. Saigon.

Kính ông chủ bút xin ông vui lòng ấn hành bài ta ơn nầy vào quí báo Lục-Tỉnh-Tân-Văn thì thì rất cảm ơn ông.

Rồi cho tôi 10m bịnh sẳng đã hơn chính năm rồi, uống thuốc tây, nam, các-chú đã thử, tốn có bạc ngàn mà tiền mất tật còn.

Cách hai tháng nay, bịnh tôi trở lại một cách rất nặng nề, thì tưởng phải bỏ mình ai đè may cho tôi biết là đường nào, sẵn được ông Tăng-sĩ y-khoa TRẦN-VĂN-DÔN ở Saigon, đường Philippini số 37 cứu từ hoàng sanh, sang sớc thuốc mà chẳng mấy ngày mà bịnh nay hết tuyệt.

Thật là danh hết hư truyền, tài học tốt chúng.

Nay tôi chẳng biết chỉ đền ơn tái tạo vậy xin ông chủ bút trước là kêu ơn bà tánh sau cho tôi ấn hành bài thơ nầy đăng ai có bịnh như tôi thì tiềm đến ông TĂNG-SĨ TRẦN-VAN-DÔN mà uống thuốc.

Tôi nguyện cho tờ báo Lục-Tỉnh-Tân-Văn vững bền và chúc ông vạn sự lành.

NGUYÊN-VAN-TANG

Hướng truyền

Lời Châu phê giao cứu mấy cái đơn yêu-giả

Nói-các thầy phương giao xuất 13 cái đơn yêu giả và khám phương chữa-phá :

Gần đây bệnh-thế tăng-nhiều mà dân sự yêu-ớt, đơn tiu khiếu rất nhiều, gắng mà xem đã biết rõ cái ý-do vì mình còn một không có thể nghĩ xử được hết, cũng không lẽ bỏ quê. Vậy chuẩn cho đem mấy bản tiu-phiếu giao viện cơ-mật phát giao cho bản hội gia-tâm nghề dân, cốt được bình-tĩnh phương, cho thầy-đăng chớ không được lấm lấy rồi và ép hiếp lẽ gì. bị chúng nó kêu lại thời phải trong nghề. Cêu xong phúc lại cho trăm biết, sẽ chuẩn cho trừng hình.

Vậy cho lực ra để tuân theo khâm-thử

Hoàng-hải tân-văn

Hai cái khí-cầu lớn

Nước Anh mới chế-tạo ở thành Londres hai cái khí-cầu lớn, có thể chở được đến 75 tấn. Máy cầu khí-cầu cũng mới, là nhờ sức dầu mỏ mà làm vậu hành cái cơ-thể của nó để bay đi. Tin ra, nếu thử chở lính có nai-nịch khí-giới, thì được 300 người là ít ; còn nếu chở hành-khách thường ít ra là 1.000 người ; và mỗi giờ đi man được 80 dặm đường. Đại-biểu của các nơi trong nước đến xem hai cái khí-cầu nầy thì vui lòng khoái trí lắm. vì nó sẽ giếp được nhiều đều lợi-lợi cho dân sự. Hiện nay trong xứ còn nhiều nơi hiểm trở ; đường thủy đường bộ không không, có khí-cầu nầy đưa hành khách còn gì hay bằng !

BIÈRE BECK

Ngày 25 Juillet 1924.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Bán ra	
Nhà nước	10	10
Ngân hàng Đông-pháp	10	30
Sté de G. de la Banque ind. de Chine	10	30
Ngân hàng (Hongkong Shanghai)	10	30
Ngân hàng Chartered	10	30

MỄ CỐC

Giá tên chợ đến nhà máy Cholon bao lấy (nhơn giá một trăm ki-lô

Vinhlong	6 $ 40	à 6 $ 50
Gocong	6 65	» 6 75
Bai-xau	6 75	» 6 85
Baclieu	6 95	» 7 05
Namvian gạo trắng mốc cũ	6 15	» 6 25
» » gạo đỏ mốc cũ	5 45	» 6 55
Giá thường bực trung	6 65	» 6 75

TÀU ĐI LỤC-TỈNH

Chiếc *Mékong* chạy Pnompenh, Angkor, Battrépên, ngày thứ ba 15 Juillet 1924, 9 giờ tối

Chiếc *L. Batlambang* chạy Pnompenh Angkor, Battrépên, ngày thứ năm 17 Mai 1924, 9 giờ tối.

Chiếc *Mékong* chạy Cambodge, Lans, ngày thứ ba 15 Juillet 1924, 9 giờ tối.

Chiếc *J. Rieg* chạy Cambodge, Lans, ngày thứ bảy 19 Juillet 1924, 9 giờ tối.

Chiếc *Khmer* chạy Ouest, ngày thứ năm 14 Juillet 1924, 9 giờ tối.

Chiếc *Namky* chạy Ouest, ngày thứ sáu 18 Juillet 1924, 9 giờ tối.

Chiếc *Namky* chạy Tayninh, ngày thứ tư 16 Juillet 1924, 9 giờ tối.

Chiếc *Namky - Annam* chạy Cap, Baria, ngày thứ hai, thứ ba, thứ năm, thứ sáu, 7 giờ, thứ bảy, 13 giờ trưa.

Chiếc PHÂN-HUỐI chạy ngày thứ tư

Tàu đi các nước

Tàu ở bên Pháp-quốc chạy qua Saigon

Chiếc Asay-le-Rideau ở Pháp-quốc sẽ tới ngày 30 Juillet nói trong buổi chiều.

Chiếc Linois ở Port-Saïd chạy hôm 17 Juillet (G.R.).

Chiếc Donai ở Singapore sẽ tới ngày 31 Juillet.

Tàu ở bên Nhựt-bổn Trung-quốc và Tonkin chạy qua Saigon

Chiếc Amerone ở Trung quốc và Nhựt-bổn sẽ tới ngày 5 Août (M. M.)

Tàu chạy Tonkin Trung-quốc và Nhựt-bổn

Chiếc Asay-le-Rideau sẽ chạy đi Trung-quốc và Nhựt-bổn lối ngày 1er Août (M. M.)

Lời rao

Kể từ ngày nay tôi đã mua lại cái tiệm THÀNH ĐỨC rue des Marins n° 298 giá bạc là : *năm trăm đồng* (500 $ 00).

Như ai có ngân cần đều chi thì cho tôi hay trong một tuần lễ, còn như quá ngày rồi thì không đặng tranh cần đều chi nữa.

Cholon, le 26 Juillet 1924.
PHẠM-SÁ-HÓA.

PENSIONNAT
Huỳnh-văn-Chợ
Route de Mytho
Cholon

TỰU TRƯỜNG
Ngày 18 Août 1924
TRƯỜNG DẠY THI
Certificat d'Etudes Primaires
và *Diphôme de fin d'études Complémentaires.*
Có lớp 1re Année và 2e Année.

LỜI RAO

Gánh hát cải-lương « Chánh-lập-Bang » của Madame Thái-thị-Kiến, đã bán đất cho tôi rồi.

Vậy kể từ nầy về sau tôi không biết tới sự nầy gì của gánh « Chánh-lập-Bang » nầy nữa.

LÊ-VĂN-TIẾNG (*Tanan*).

ÍT NGÀY NỮA CHƯ KHÁN QUAN SẼ TIẾP ĐƯỢC :
Tờ Giá Mục. — Prix Courants. — Của
SAIGON BAZAR
57, *Đường Catinat.* — 57
SAIGON

Nhà buôn nầy buôn bán thật thà, giá cả nhứt định và bán giá thật rẻ.
Bán đủ đồ dùng theo kiểm thời như nhà *Samaritaine* vậy
HÀNG HÓA MUA NGAY BÊN CÁC HÃNG CHẾ TẠO Ở PHÁP
BÁN LẺ — BÁN SỈ

Trung-bắc Tân-văn
Nhựt-báo Quốc-văn
Xuất bản một ngày một chương
GIÁ BÁO
BÁN TẠI NAM-KỲ (COCHINCHINE)

Một năm	6 $ 60
Sáu tháng	3 30
Ba tháng	1 65

Mua báo trả tiền trước
Gởi mandat thì đề :
M. NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Directeur du Trung Bắc Tân-Văn
61-63, rue du Coton, Hanoi.

MỘT DIỆP RẤT TỐT CHO NỮ-CÔNG
Tiệm chụp hình Khánh-Ký Công-ty với nền kinh-tế của nữ-giới

Nữ công ! Nữ công nghĩa là công chuyện của đờn-bà con gái phải làm để cho trọn bổn phận đối với bên Nam-giới. Vậy thì nữ công tức là một đức hạnh của nữ-giới. Thử xem các nước Âu châu đờn-bà con gái rất trọng nữ-công, đi trường thì có thầy, khi về nhà thì có cha mẹ dạy học giáo dục gia đình. đề khuyến biếu luôn luôn. Vì vậy : Việc nữ-công càng theo trình độ văn minh càng tăn thêm lên. Nên nữ-công Âu-châu thời bây giờ đã bắt đầu tranh khôn khéo với Nam-nhi, như dạy học đánh máy chữ, làm tài phú, làm thơ-ký, làm các việc buôn bán chẳng kém gì con trai chi cả,

Nữ-giới nước Nam ta cũng noi theo phong hóa Trung-hoa kể mấy ngàn năm, Ba chữ (CHÚ-TRUNG QUÍ) mà ông cha mình truyền dạy lại đã in sâu vô trông óc người mình, với cái bịnh duy-truyền (hérédité, pốn cỏ, khiến cho con gái chẳng được biết riêng công chuyện trong nhà như là: Làm bánh trái, cỗ-bàn, nấu ăn, thêu-thùa, may vá, v. v., Dầu ai có tài giỏi đến đâu cũng đành nhường bên Nam giới hưởng riêng danh dự với lợi quyền Từ ngày nước Langsa qua cai trị mà người làm cô-giáo, người làm cô-mụ, mới xuất hiện độ hơn mười năm nay. Nay xét riêng đến việc nên kinh-tế của nữ-giới nước ta, thì còn kem quá, muốn sửa sang đường kinh-tế, Khiến cho nữ-giới ngang với nam-giới lại làm lẽ nào ?

Làm thế nào ? Ấy là một vấn-đề rất cần kíp, nay tôi xin đem nghề nhỏ mọn mà công dân nữ-giới nước nhà chất cũng được mội vai phần có ích cho nữ-giống chăng ? Trước hết hãy kể nghề hình (la photographie) có phải là một việc nữ-công chăng ?

Thưa rằng : Phải, nghề hình chính là một việc nữ-công rất mới ngày nay. Tôi qua học bên nước Langsa riêng học về hình, đã từng coi công việc cho các tiệm lớn ở thành Paris, cũng đã từng đi du lịch các xứ đua đúc công nghệ bên Âu-châu, một là cần học lấy nghề hình cho đặng tinh khéo, hai là coi mỗi công nghệ gì có ích lợi cho vận mạng mai sau nước nhà. Tôi thấy trong hồi mười năm nay, nghề làm hình rất thạnh, ma con gái ham học cũng nhiều, hiện tôi có biết nhiều cô con gái, qua thầy một cô giáo (Institutrice) cũng bỏ nghề dạy học mà học nghề làm hình, Ấy là vì nghề nầy là nữ-thuật, mà nữ-thuật phải có nghề tài hoa khéo lạ. Các cô con gái có học lại mau giỏi hơn, lại vì học nghề nầy rất mau biết mà đăng nhàn hạ tự do, không đăng công khó nhọc mà thâu được nhiều lời. Hiện nay nữ giới nước Langsa làm nghề hình thạnh lắm.

Từ ngày chúng tôi lập tiệm hình công việc bộn bề vì trên có các quan tây nam, cũng các ba con cô bạc có lòng yêu bổn tiệm tôi chụp rất nhiều, nay công việc tuần xếp đã có thư tự chúng tôi sực nhớ đến mối lợi chung ma tính định lập ra một xưởng tập nghệ (Atelier d'apprentissage), cho các cô con gái đến học tập.

Chương trình tôi định như sau nầy:

Sửa hình (retoucher photo) sửa kiểu (retoucher cliché) sửa hình rọi (retoucher l'agrandissement) tập vẽ mực tàu (dessiner à l'encre de Chine) tập vẽ sơn thủy (paysage) và tập vẽ sơn vào hình (peinture à l'huile sur photo).

1· Con gái từ 14 tuổi sắp lên ai muốn tới học lập, thì phải có cha mẹ hay là người đờ đầu đem mới cần thận. Học độ ba bốn tháng trở lên thì có kỳ thi, ai học được thì cho ăn lương.

2· Lương ăn định từ sau đồng (6$00) rồi mỗi năm tăng lên dần dần.

3· Trong bốn năm năm sau tùy tài người người hơn kém, cứ làm cho bổn tiệm thì trả lương từ 20$00 hay là 40$00 sắp lên hay muốn ra làm tiệm ngoài tùy ý.

Tôi định vậy chẳng qua là muốn cho nữ-giới xứ ta cũng với nữ-giới các nước, cũng chen vai thích cánh lên đường tiến bộ về trong nghề hình và trong nghề vẽ. Ấy là một việc danh giá biết bao, lợi quyền biết mấy.

Vậy dám xin lục châu chư quân-tử có đều gì hay hơn, và muốn hỏi kỹ đều gì, xin mời lại chơi. Tôi sẵn lòng tiếp đạp từ một giờ rưỡi chiều, cho tới ba giờ rưỡi.

Hỡi chị em ta ! Ích là ích nước, lợi là lợi chung.

Ngẫm coi các nước văn minh,
Đờn-bà con gái hơn mình biết bao !
Tiếng than rằng khách mà đào,
Tài cao chi cả kém nào nam-nhi,
Chị em ta hãy cố đi.....

KHÁNH-KÝ, lai cảo
54, Boulevard Bonnard,
(Téléphone 410)
SAIGON.

LỜI RAO
Cho những người chơi bài « *TỨ-SẮC* »
Giảm giá rất nhiều về hiệu bài thiệt
LÀ : « *SƯ-TỬ* »

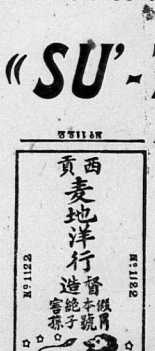

CÓ BÁN TẠI : Hãng ông CHARRIÈRE, DUFOURG, GARRIGUENC & Cie SAIGON
và
Các tiệm Khách-trú ở SAIGON và CHOLON

Hãy hút thuốc gói và thuốc điếu CÀ-LỐP

GLOBE

XIN NHỚ CÂN KIẾP

BÁN MÁY MAY hiệu SINGER

Lập tiệm chánh tại Saigon
Rue Boulevard de la Somme
Số 105
Lập tiệm ngành lại Cantho và Nữa vàng

Kể từ ngày khai trương tiệm nầy, việc buôn bán càng ngày càng tấn phát. là bởi chúng tôi buôn bán theo cách thật thà chân chân, nên quí ông, quí bà đã chiếu cố đến mua nhiều. vậy chúng tôi cảm ơn chung cùng.

Và bởi có nhiều Chư-tôn ở Lục-tỉnh đến mua, thì phải bị tiền sở phí nhiều, nên nay chúng tôi đã lập tiệm ngành ở Cholon mà đem lập tại tỉnh thành Cantho. đường Boulevard Saintenoy số 38.

Quí ông quí bà muốn mua máy may của hiệu chúng tôi, trả bằng tiền mặc hay là tiền góp cũng được. Chúng tôi cũng có trữ bán đồ phụ tùng máy may và kim, chỉ, dầu thoa máy, bán lại rẻ hơn các chỗ khác.

Còn như mấy tiệm buôn ở Lục-tỉnh muốn lãnh máy đem về bán, xin đến hãng của chúng tôi hay là viết thơ dặng thương nghị cũng được.

Chúng tôi sẵn lòng tiếp rước

Nay kính
Cie SINGER à Cantho.

Cọp dật mình

Mình có nói rằng người thời ở hồi nào vào rừng cũng sợ cọp cả, chớ cọp ở trong rừng bao giờ có sợ người, điều ấy quả là lẽ lắm rồi mà lại là một cớ để cho cọp dễ làm hại ta vậy. Bởi vậy mà nên nói rằng con cọp nó biết rình mình đặng mình mà bắt chứ thiệt là nó cũng sợ mình lắm, mới đây có một việc sau nầy khi làm mồi cái chăng cho sự ấy được. Có một bọn ba người ở làng an-bước lên rừng làm mây vẻ, khi qua một lối đường đi mà hai bên cỏ cây mọc kín cả Xảy có một con chim ở đâu bay lại bay qua mặt người đi trước (Theo thói quen của bọn làm rừng hễ thấy chim bay qua mặt là có một điều lạ, phải cần bậm mà xem sau trước đã rồi mới đi). Người ấy liền lớn tiếng rằng: anh em thoạt đi con chim bay qua mặt tôi day phía đó gánh xuống nghỉ đã » tuy là nói vậy nhưng vì cái đường đặc nên phải bước gần vai bước nữa rồi mới đứng lại. Lúc gần nữa đã gánh mây xuống thì nhìn thấy bên bụi gần khít đó có một con cọp ngồi chồm vểu, hai mắt đang chăm vào mình mình mình, anh nầy thất kinh xém gánh mây xuống đất kêu « Thích » một tiếng rồi hoảng thời con cọp cũng thất kinh mà lẹ quá ra, không ngờ đang sau lưng có một cái gốc cây, cái lưng con cọp va vào đó kêu một tiếng « tinh » con cọp lại khinh khiếp cũng, đang lúc ấy thời người kia cũng khiếp mà hét lên một tiếng rất lớn rồi bước lui, làm cho con cọp cũng khiếp luôn, nhảy tuông lại đang ngồi mà run, mắt chớp lâm mắt dính bẩn, nhưng trông thấy người kia đã lui xa rồi mới lớn có gánh mây bỏ đó cho nên ý con cọp cũng tức rồi liền chạy lại nhảy lên ngồi trên đón xác rồi vô lấy bỏ mấy mà cắn.

Các nhà chuyên nghề chụp hình!!!

HÃY ĐẾN XEM TẠI HÃNG: PHOTO STUDIO

CÓ BÁN
KIỂN LẤY HÌNH GIẤY
và đủ các đồ dùng theo nghề chụp hình
Giá rẻ hơn các nơi

Lãnh rửa kiển cho mấy người chụp hình chơi (đủ kiểu)

Có phòng riêng để chụp hình

L. CRESPIN
136, 138, đường Catinat. — SAIGON

JE NE FUME QUE LE NIL

LE NIL
Papier à Cigarettes
Cigarettes Papelito

Joseph BARDOU & Fils, à Perpignan
Giấy hút thuốc hiệu LE NIL
Tốt nhứt hạng
Có trữ bán tại hãng
DENIS-FRÈRES là Đại-lý

TÍCH-THIỆN HỌC-HIỆU

Tại Sontrang

Trường Tích-Thiện bắt nhậm 16 Juillet qua 2 Août tới.

Tiền học và tiền cơm vẫn đã y như cũ;

Lớp nhứt và nhì: Học trong 12 tháng, học người 8 đồng 1 tháng; mấy lớp dưới học trong 15 đồng, học người 4 đồng 1 tháng.

Đồ gối: không ăn tiền. *Mùng, Nệm, Café* cho mượn — Học trò phải đem mền, gối.

Trường có 4 lớp. — Lớp nhứt cho thi sơ học (Certificat). Lớp nhì chăm học lắc cho khỏi dốt. Mấy lớp nhì-nhứt có 12 trẻ mà thôi.

Vậy như quí vị muốn cho con chăm học, thì viết thư đến cho trước cho sớm sớm.

Thay đã
M. le Directeur du Pensionnat
TÍCH-THIỆN
à Sontrang.

Giá rẻ lắm

HIỆU: GARRICK VÀ
Thứ lớn 1 hộp 50 điếu

HIỆU: GARRICK SPÉCIAL
Thứ trung 1 hộp 25 điếu

Thuốc nầy ngon và thơm tho lắm,
Gởi đi Lục-tỉnh cần lãnh hàng hóa giao ngân (Contre remboursement)

Có bán tại: K. M. MOHAMED CANY
181, rue Catinat, 181. — SAIGON
(Trước nhà hàng Continental)

Đại-Pháp

ĐÃ PHÁ ĐƯỢC MỘT CUỘC CỦA A-LƠ-MĂNG ĐỘC CHIẾM XƯA NAY

Đã biết Tạo-công rất yêu Đại-Pháp mà rất cho đặng nhiều nước suối; song trước khi suối *PERRIER* ra đời, thì cái loại nước suối Langua của chưa gọi rằng đã được.

Vì cớn thiếu một thứ nước uống theo bữa ăn mà có khí mạnh tự nhiên.

Nước Langua lại khe hẻo, để cho A-lơ-măng nó rao bán một mình, khắp trong hoàn-hải các thứ nước nặng nề mang mỏng của họ mà nói là nước tự nhiên, còn cái suối rất hiếm là của Langua đây lại bỏ luôn không ai biết tới.

Cái sự tích suối *PERRIÈR* nầy xem kỹ dưới, ắt thấy cái sự thiên hạ ưa dùng nên là một cái chuyện « ẩn-thuyết thương-mãi mà thôi. Lấy làm vẻ vang lẹ phi-thường mà cái danh tiếng của nước suối nầy nó bày ra tế hương trong toàn cầu mà làm cho nước Đại-Pháp chiếm được thương phẩm ở các nơi thì tế mà xưa nay đã bị nước suối A-lơ-măng tóm thâu mất lợi một mình đó.

Bên nước Đại-Anh thì các nhà sang trọng và các chốn ẩm-thực đều thấy đều dùng có một nước suối *PERRIÈR* nầy mà thôi; nên người ta có đặt tên riêng cho nó là: « SÂM-BANH *của các thứ nước suối* »: thiệt không còn cái tên riêng nào nữa, chỉ đặng cái chữ tối ngon của nước nầy hơn nữa.

Vừa những mỗi vào trong nước nầy thì tang phẩm trong mình đã nghe có sự mạnh mẽ sanh lực rất nhiều.

Nó đã giúp cho ngon ăn và mau tiêu vật thực. Dầu muốn pha nó với các thứ rượu Chát, rượu khai vị, rượu ngọt, nước đường, nước chanh hay nước cam đều đều được hết.

Nước suối *PERRIER* mà pha với rượu Chát trắng thì thành ra một thứ Sâm-banh ngon nhứt.

HỘI-CHỢ HANOI NĂM 1924

Kể từ bữa nay khởi sự cho mướn gian-hàng tại Hội-chợ Hanoi. Vậy ai có hàng-hóa chi muốn đem đi đấu, thì xin mau viết thơ mà mướn trước chỗ kẻo hết chỗ tốt, vì năm nay có mời các xứ gần Đông-Pháp qua nhóm, cho nên cuộc Hội-chợ năm nay lớn hơn các năm nhiều lắm.

Và trước khi đi, xin nhớ mua một quyển sách *Tân-Nam-Chí-Bắc*, có bán tại quán *Lục-Tỉnh Tân-Văn* một đồng bạc một cuốn — Xem cho rõ cuộc hành trình, hiểu khỏi lầm lạt, Thật là một cuốn tiểu-dẫn rất quí bán vậy.

C.J. BONNET

HÃY NÀI CHO ĐẶNG CÁI HÌNH NGƯỜI CỠI NGỰA NÀY
khi Chư-tôn muốn mua hàng lụa

CÔ-BA

SÀ-BÔNG
DẦU XỨC DẦU
SÁP MỠ. — NƯỚC THOA TÓC

PACHOD Frères & Cie LYON

Mỗi người cần phải có

1° *Một cuốn* « MINH-TÂM BỬU-GIÁM » *để dạy đỗ các trẻ em trong nhà cho biết lẽ nghĩa đạo đức ở đời. Giá một cuốn 1$00.*

2° *Một cuốn* « THỜI-SỰ CẨM-NANG » *để coi cho biết tên và chỗ ở của các vị thương-gia, điền chủ trong xứ mà giao thiệp khi mình muốn làm ăn buôn bán. Giá một cuốn 2$50.*

3° *Một cuốn* « BARÊME » *để biết liền số bạc đồng tiền ta muốn tính ra tiền quan hay là tiền quan tính ra bạc đồng. (Từ giá bạc 2 quan tới 15 quan). Giá một cuốn 1$20.*

4° *Một cuốn* « CHUYỆN-ĐỜI-XƯA » *để coi cảnh trang công việc xem chơi cũng là thú vị. Giá một cuốn 0$60.*

CÁC THỨ SÁCH NÀY CÓ TRỮ BÁN TẠI ÂN-QUÁN UNION
187, Rue Catinat — SAIGON
(Ai xa có mua xin gởi thêm 0$20 tiền gởi)

PHOSPHATINE FALIÈRES

là một món vật thực khó mà bắc chước được.
Đã có tánh dưỡng như sữa, mà lại ngon ngọt, dễ ăn.
Dùng nuôi con nít và để dưỡng những kẻ ốm yếu.
Phải đòi cho thiệt hiệu Phosphatine Falières.

Coi chừng kẻo lầm đồ giả giả, bắc nhờ theo bịt thân hiệu
PHOSPHATINE FALIÈRES
Một nơi bán sống 122 bis PARIS (Ký đường de la Tombette, mấy bài 8)

XIN GHÉ MẮT

Ở đường Catinat. — Saigon. Có một tiệm bán đủ đồ gia vị, nào rượu chác, rượu Champagne, rượu uống khai vị, nước suối, bánh hộp, dầu thơm, đồ dùng theo việc nấu nướng, đồ pha ly, bằng sanh, bằng bạc, dao, nĩa, muỗng, mức, trái cây trời bên Pháp quốc đem qua mỗi chuyến tàu.

Epicerie Saigonnaise HONG-VAN & A-PHAT
145-147-149, Rue Catinat. — Saigon

BÁN SỈ, BÁN LẺ
Giá rẻ hơn các nơi

Gởi đi khắp Lục-châu, gởi hàng đem tiền đến nhà thơ lãnh đồ (*Contre Remboursement*).
Xin quí quan, quí ông, quí bà có đi Saigon ghé lại tiệm tôi mà xem công chẳng tôi buôn bán.

NHÀ HÀNG ROTONDE

(mới cất sang lại rất tinh khiết)

Không vì rộng rãi, mát mẻ. Ở tháng giá từ 100 đồng sắp lên.
Nếu ăn rất khéo và sạch sẽ. Ăn tháng từ 50 đồng sắp lên.
Tuồng không cần phải tô vẽ thêm cách sắp đặt của nhà hàng nầy làm gì.
Ai là người đã có ăn tiệc tiền hành quan Nguyễn-soái Nam-kỳ và quan Thân-sĩ ngày 29 Mai 1924 mà không khen ngợi cách sắp đặt khéo léo, và việc nấu nướng kỹ càng của nhà hàng nầy.

Nhà hàng ROTONDE sẽ đem sẵn một cái phòng riêng rẽng lớn cho người Annam nào muốn đăng hiến thăng muốn nghỉ chơi với người Langsa. Giá tính cũng y như o phòng ngoài không tính thêm chi hết.

Ở Lục-châu ai có ăn đăng đặt tiệc lớn gia, tân quan, đám cưới vân vân... xin thương nghị với nhà hàng nầy thì chắc chư-tôn sẽ đặng toại lòng.

Nhà hàng nầy sẽ lấy tại Kinh thành Paris, một cái nhà hiệu là « TAVERNE des GOURMETS » 13, Faubourg Montmartre.

MỘT DỊP TỐT

Muốn bán một cái xe hơi «PEUGEOT» 15 H.P. 7 chỗ ngồi kiểu đóng theo thuộc địa kim thời 1924— còn mới tinh hão mới xài có 2 tháng nay.

Ai muốn mua xin đến thương nghị cùng:
Ông Ch. CANCELLIERI
Ở gần đường Palières và Bồ-hữu-Vị.
(Ngang sở Tạo-tác Saigon)

Tiện cho quí vị

Bổn-hiệu trước-kia lập ở Cholon Đường Quảng-tông-cái (*Rue de Canton* số 82, hiệu HIỆP-TÂN, chuyên lãnh làm Màng, Diềm, Liễng, thuộc về cuộc Quan, Hôn, Tang-Tế v. v.. Nay muốn cận-tiện cho quí vị ở Saigon nên bổn-hiệu mở thêm một tiệm nữa tại Chợ mới Saigon hiệu QUẢNG PHÚ HÒA nhà 176, chánh giữa Đông Pháp lữ quán, và tiệm Quảng-Hợp cũng làm đồ cúng môn như hiệu HIỆP-TÂN Cholon mà tiện đường hơn, bổn-hiệu mua cúng môn bên Tàu qua mà làm, nên đồ đã rẻ mà giá lại rẻ.

Xin quan khách chiếu cố.

QUẢNG-PHÚ HÒA
Chủ-cảm
MÃO-VỊ, kính bạch.

MÁY CÂNG VÀNG

Máy nầy tánh trước tại Saigon bán 220 đồng sau tôi đặt bên thầy lại bán tôi bán 180 đồng, lúc nầy bạn đồng sau giá nên tôi tính 180 đồng, mà cần ai ở xa hỏi cho 10 đồng để làm sở hại chở chuyển, ai có đồng thì mua lúc nầy kẻo sau bạn xuống giá mua mất (chắc giá 150 đồng cho người ở xa).

Sở THÂU-NHIÊN.

Bánh BIT-QUI nầy ngon lắm, ăn mà THƠM cái miệng, ai trở bán lại đặng
DENIS FRÈRES

CÓ BÁN

Váng đóng hàng bằng cây TRAI

Tốt chắc không mối, không mục được

Vững cưa đủ ba hạng đặng đóng hàng

Tại ông E. PINAIRE ở Bai-Vong

(Hòn Phú quốc)

và số 38, đường Miche -:- SAIGON

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton — à CHOLON

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG AN-THAI-HUỜN

Thường người đàn bà có thai khí-huyết suy yếu, không thể giúp dưỡng thai nhi, thì hay sanh ra bịnh uy nhược, (ác trở) chóng-mặt, bần thần, hễ nhẹ thì làm ra chứng thai động, thai nghịch; còn nặng thì làm ra chứng tiểu-sản, lạc-sản, ấy cũng bởi khí-huyết suy nhược vì khí chẳng hòa, làm cho thai nhi không an mà phải sanh những chứng bịnh hiểm nghèo, thậm chí không phương điều trị.

Bổn Đường nghiên cứu ra hoàn thuốc an thai này, cứu những bịnh kể trước đó xưa nay rất nhiều. Vậy những người đàn bà có thai nên phòng bị khi mới có các chứng kể trên đây, cho khỏi lỗi đạo hòa sanh của trời đất, và dùng thuốc này trước khi có thai, thì không lo đều chi hết trắc.

CÁCH DÙNG: Mỗi lần uống 1 hoàn, sau khi 2 bữa ăn, uống với nước trà.

Giá mỗi hộp 2 hoàn là.....0 $ 80

XE MÁY ĐẠP CỦA HÀNG *L. CAFFORT*

HIỆU « **ALCYON** »

ĐƯA ÁN HẠNG NHỨT

Hôm hữu khai trương Trường đua xe máy đạp tại Saigon, bên phía mấy người Langsa đua lãnh phần thưởng của quan Toàn-quyền ban thì *M. Le STUNFF* ngồi xe máy đạp hiệu **ALCYON** ấn hạng nhứt.

Còn bên phía mấy người Annam đua lãnh phần thưởng khai trường thì *M. Trần-văn-THINH* hạng nhứt *M. Trần-văn-CHÁNH* hạng nhì, hai vị ấy cũng ngồi xe máy đạp hiệu **ALCYON**.

L. CAFFORT.

N° 22, 24, 26, Rue Catinat — SAIGON

FORDSON

CÂY MÁY CUA CÁC ĐIỀN-CHỦ ƯA DÙNG

GIÁ **1.500$** — GIÁ **1.500$**

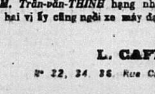

Đại-biểu trong xứ Đông-Pháp

Société Indochinoise de Transports

Garage S. I. T.

4. — Rue Filippini. — SAIGON.

CÁC VỊ ĐI XE MÁY ĐẠP

Xin nhớ hỏi mà mua cho được hiệu xe máy đạp này.

Đã nhẹ nhàn, chắc lắm mà giá lại rẻ.

CÁC VỊ MUỐN HỎI ĐIỀU CHI, XIN DO NƠI

M. LE-VAN-DU

ở đường Amiral Dupré. — SAIGON

Trường tư NGUYỄN-PHAN-LONG

SAIGON — Đường Legrand de la Liraye

Số nhà từ 204 tới 214

TỰU TRƯỜNG NGÀY 18 AOUT 1924

Bực sơ-học có bốn lớp :

	Giá tiền học trong, mỗi tháng
Lớp tư (*cours préparatoire*)	14 $ 00
Lớp ba (*cours élémentaire*)	16 00
Lớp nhì (*cours moyen*)	18 00
Lớp nhứt (*cours supérieur*)	19 00

Học trò xin vào học lớp tư thì phải biết đọc chữ Langsa.

Bực trung học có hai lớp :

	Giá tiền học trong, mỗi tháng
Năm đầu (*1re année*)	20 $ 00
Năm thứ nhì (*2e année*)	22 00

Sang năm sẽ mở thêm lớp năm thứ ba (*3me année*). Học trò học hết năm thứ ba trung-học rồi, thì đi thi bằng cấp tốt-nghiệp (*Diplôme de fin d'études complémentaires*).

Mấy lớp nầy có giáo-sư Tây và Annam giỏi dạy.

Đốc-học, là M. NGUYỄN PHAN-LONG, cũng có dạy thêm tiếng Langsa và giải nghĩa những chữ hiểu cho học trò hiểu, dễ-dàng mau tấn phát.

Số học trò học trong Nhà-nước đã nhứt định, chỉ còn đủ một ít chỗ mà thôi, nên ngài nào muốn cho con châu vào học thì xin viết thư trước đăng trường để dành chỗ, kẻo đến trễ thì hết chỗ.

Không có đòi chi bổ buộc về tuổi học trò, nhưng phải đã tuổi trong giấy xin học cho hẳn hết.

Cũng phải đã trong giấy xin học cho rõ :

1° — Đứa nhỏ trước học trường nào ;

2° — Hồi đó trường ở nơi lớp mấy ;

3° — Nó có sức học lớp nào.

Học trò xin học thì phải thi đăng được thì sức lựa, nếu đã sức thì mới đăng vào học. Nếu trò học trò đã có bằng cấp sơ-học (*certificat d'études primaires*) rồi, thì đăng vào lớp trung-học năm đầu (*1ère année*), khỏi phải thi.

Ngài nào muốn biết rõ cách sắp đặt của trường ra làm sao, thì viết thư xin mỗi cho Đốc-học, trường số 214 đường mà gửi đi.

Thầy xôi bạc giấy

Có tên X..., chừng 29, 30 tuổi, đầu cúp chải, quê ở làng An-hòa, tổng Hòa-quới, làng bổ bố 3 năm không đóng thuế, qua tại làng Mỹ-chánh, tổng Bảo-thuận Bentre làm nghề sửa xe máy, đồng hồ, tủ-sắc, và sanh ra: 1° Nghề xôi bạc và đã bạc trước anh ta cũng lâu sau đó cho mấy tên là C.., tên L..., tên T..., tên N.h, tên L... mấy tên nầy mê nghe anh ta nói xôi một tấm thành năm lầm: cho nên mấy tên nầy kẻ bán trâu người vay mướn bao ngày, bao tháng, kể 20 người 100; xóm lại giao cho thầy ta xôi cho nhiều, đặng chia nhau, lúc nầy thầy ta làm phép vượt 1 cái bếp bắc lên một cái trả cho to, đổ nước trên có lót một cái vỉ tre lưới trả thì đề lửa thang, trên đây và cột cho kín, thầy ta lấy bạc giấy rập giấy trắng, giấy 20 theo giấy 20, kiểu 100, theo 100; hễ một tờ giấy bạc thì một tờ giấy trắng, rồi để vô trả, đậy cho kín, ngoài cột tám dấu một chiếc chiếu, để cho đủ ba ngày, dở ra thì bạc xài mới được; còn trong ba ngày thì xài không được. Mới có một ngày, thầy ta xôi hết 800 đồng bạc đông mất; mấy tên nói trên đây trông một ngày một biệt, xóm lại đòi ra, bạc thì không thấy, còn tro với tàn giấy còn lại đó mà thôi. Lúc đó mấy cậu nhìn nhau, kể chẳng lưỡi người hít hà, nghĩ tình bạc gần tới khó âu rất khó.

PHẠM-DUY HỮU, Bentre.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

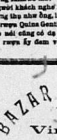

Hiện bây giờ bên nước Hindkỷ có một vị điền chủ đã ngoài 90 tuổi mà hãy còn sức lực mạnh mẽ như người ít tuổi, đi đứng chẳng hề, ăn mỗi sẽ sánh, cứ ngày ở người trợ ngài đồng cui cầu-cơ làm công chuyên.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay tiêu bao tuổi con mà còn sức lực không phải kém vậy? Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quinn Gentiane hiệu Manoli là một thứ rượu trường sanh bất lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một viên trường lão như ông, liền vội hỏi sai trở đi mua cho đặng thứ rượu Quinn Gentiane mà đặng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng cố đa tham sanh, cũng bắn rỉ nhau đi mua rượu ấy đem về mà nếm hết quanh năm.

BAZAR MODERNE

Vĩnh-Tân

57. — Place Gambetta, Saigon. — 59

Cửa hàng nầy có bán rất đủ các thứ đồ thường dùng và đồ chưng dọn trong nhà, món nào cũng rẻ. Vì hàng hóa mua tại các lò chế-tạo bên Pháp-Quốc và các nước Cách mua bán thật thà chơn chất một mấy năm tại nơi đây đã hàng sắp đặt có thứ tự và mỗi món hàng đều có giá nhứt định rõ ràng; đâu không mua xem chơi cho biết giá cả cũng có lẽ, đặng khỏi làm giá của chặt, chỉ, nhỏ hơn mỗi thách mười.

Quý vị lưu ý, ngày lắc nhân-du Chợ-cũ Saigon, đi qua đây phố chả bán vải, số nhà 58, ghé xem thử mỗi lần có 18 qui-vị đã vui lòng chiếu cố và mừng cho người Annam ta xưa nay mới chen được một cửa hàng mới đường đi rộng rãi.

Trước khi bán lúa, xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mốc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn hiệu sẽ đến viếng mà bán liền. — *MUỐN HỎI CHI THÌ HỎI*

BẢN LÒNG CẤT NGHĨA CHO RÕ RÀNG.

Phòng việc: *ở tại đường Belgique môn bài số 14.*

CÓ ĐẶT HÀNG NGÀNH TẠI CẦN-THƠ — Và có lập chánh mua lúa nơi các chỗ thị tứ.

Khai hóa nhật báo

Mỗi ngày ra một số

Mục đích của bản báo là tùy theo cái chính sách khai hóa của Chính-phủ Bảo hộ, duy chỉ lấy phong hóa tốt của tổ quốc và thâu thái lấy văn hóa mới của Thái tây điều hòa cả hai cái văn minh mới cũ mà mở mang cho quốc dân về đường tinh thần và vật chất, nghị luận chính đáng, văn chương đứng mực, bao nhiêu những công việc trong nước và tình hình thế giới đều đăng tải rất kỹ càng và thông tin rất nhiều không kỳ nào cũng có cả văn thơ và tiểu thuyết rất hay, để tiện cho các độc giả tiêu khiển trong khi nhàn hạ.

Giá báo bán như sau nầy :

Đông-Pháp		Đại-Pháp và ngoại-quốc	
Một năm	6 $ 00	Một năm	8 $ 00
Sáu tháng	3 50	Sáu tháng	4 50
Ba tháng	2 00	Ba tháng	3 00

Ai muốn mua xin gửi Mandat cho:

KHAI-HÓA NHẬT BÁO

Hanoi

RƯỢU SAM-BÂNH

MOËT & CHANDON

NHÃN XANH — *Là tốt hơn hết*

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO

Nói cho đặng thì nhãn có cái NGÔI SAO 6 nhánh

Phải nài cho đặng rượu Champagne nốt vì bọc bằng lưa, vì có nhiều thứ khác bọc bằng giấy.

Còn ngoài mối thùng, ngoài số thứ tự có chữ A. M. V. con dấu đóng mấy chữ trên, đóng bằng sắt nướng đỏ, chớ không phải viết bằng mực. Chữ A. M. V. là dấu riêng của Đại-lý tại Saigon.

Đại-lý cho cả Nông-pháp,

AMÉDÉE VOISIN CHANDON

DE LA MAISON MOËT & CHANDON

27, Rue de la Bourse — Saïgon

CHUYỆN

Nàng Manon Lescaut

(Tác giả : L'Abbé PRÉVOST)

Tiếp theo.

Thấy tôi cứ đòi trở lại Paris cho chồng và tôi cứ đứng dậy mà đi hoài, cha tôi nhắm rằng, đang con chị quyết, chẳng sự chi mà cầm tôi lại đặng. Người dẫn tôi đến một cái phòng cao, nhốt tôi vào đó và dặy hai tên gia tướng ở trao tôi mà giữ chặng chẳng. Phải vậy mà cha tôi chưa được tôi đâu. Lão ấy đến đòi muốn mạng cho đặng ở Paris trong một khắc đồng hồ, tôi cũng không tiếc nữa. Tôi hiểu rằng, mình đã nài lỡ rồi, ai đã cho mình ra khỏi phòng ấy. Tôi lấy mắt mà nhắm chừng bề cao cửa sổ. Chẳng thấy phương chi trốn ra ngồi ấy cho xong, tôi bèn nói ngọt với hai tên gia-tướng. Tôi thề nguyền để ngày sau giúp sang mà rèn sự nghiệp nếu chúng nó không để cho tôi trốn. Tôi thấy hỗi chúng nó, tôi vuốt ve chúng nó, tôi hứa ơn chúng nó; song đi lại rồi cũng chẳng ích gì. Tôi đã hết mong chi nữa; tôi quyết một thác, và tôi nằm dưới trên giường, trong bụng tôi nằm luôn mà chờ chết. Tôi nằm trọn một đêm mấy và trọn một ngày sau. Tôi không thèm động tới cơm nước mà người nhà bưng vô cho tôi hết tăng-nhăng. Xế qua, cha tôi đến. Người kiếm những lời ngọt-điệu mà dỗ tôi bớt thảm, người dạy tôi phải làm nhưng một khắc ít chi mới đặng; bởi vậy nên không đám cãi, tôi phải làm theo. Trót mấy ngày, duy có mặt người, tôi mới lấm lấp ít hơi mà thôi, vậy đặng cho khỏi trái lời người dạy; người cứ theo giần-dụ cho tôi ăn hỗi cho tôi về biết chỗ *Manon* và ngài bạc tình. Thật tôi không thương nàng ấy nữa: Một Ít có tánh vui đâu chúc đó và bội tình như thế, thì tôi thương sao được nữa kia? Nàng mà cái tư-dung mỹ-lệ của nàng, tôi đã đem vào gia, nó còn lại đó hoài hoài. Tôi biết thân lắm chớ. Tôi nói như vầy: « Qua hỏi xấu-hổ và đau đớn dường ấy, mình cách được lắm, mình nên chết nữa mà; chớ sống mà không quên con *Manon* bạc bẻo nầy được, thì tha chết đi muốn kiếp còn để cho mình chịu. »

Cha tôi thấy tôi nao-động lung như vậy thì người lấy làm lạ quá; người vẫn biết tánh tôi; và chẳng ý cho tôi thấy nàng nọ ở bạc tình thì đã chê rồi, người bèn định rằng tôi mà không người thăm đây là vì tôi hão nẫu chớ chẳng phải mê riêng chi một mình nàng ấy. Người quyết định cho như vậy mà thôi, và bèn kín người đến kêu tôi mà nói: « Con, bấy lâu nay cha để cho con nhập đăng Malte; song le cha nhắm lại ý con chẳng mộ. Con bề thương gì đó mà thôi. Vậy thì cha cũng bằng lòng kiếm cho vừa ý con một đứa. Con nghĩ sao, khá nói thiệt cho cha nghe. » Tôi đáp rằng tôi chẳng còn phân biệt làm ba nào với đâu ba nào nữa hết; vì rằng, bị một trận khốn đốn rồi, tôi ghê họ cả, ai như nầy. Cha tôi mỉnh-cười mà nói: « Để rồi cha kiếm cho con một đứa giống *Manon* và hậu trung hơn con ấy. » — Tôi đáp: « A, thưa cha, nếu con có ý tối như vậy, xin cha cho nó tái hiệp với con. Xin cha đừng nghi cho nó phụ con mà, thật nó không hề làm đến khó-khăn và khiếp-nhược độc ác đến thế. Ấy là tại cái thằng cha B... khốn nạng nó gạt mình, gạt cha, gạt nàng và gạt con đây nữa. Phải cha biết Manon thế mà coi, nó rất dễ thương và chơn chất lắm; phải cha hiểu, ắt là cha không ghét nó đặng mà. »

Cha tôi nói: « Con là con nít. Cha đã thật chuyện cho nó cho mà nghe rồi, sao con còn theo nịch-ni như vầy hoài cho đặng nữa? Nó đam con mà rập con anh con đó, nói cho con biết. Con phải quên biệt cho tới con tên gai ấy và, nếu con ngoan, phải hết thừa lượng cha dung-tùng cho cây, mà tự-tân, cải-quá. »

Tôi biết rằng cha tôi dạy phải lắm cho. Song chẳng hiểu vì sao mà tôi vàng nói bình đứa bội-tình như vậy nữa: Tôi nhìn mặt chặp rồi nói: « Ô, thôi! Tôi bị chàng bội-phản, thật rất khốn nạng ma. » Tôi nói luôn mà sa nước mắt: « Ôi, tôi dại như con nít vậy. Tánh tôi hay tinh, thì chàng nó gạt có khó gì. Nhưng mà tôi lại biết thế rồi cái hớn nầy lắm. » Cha tôi hỏi tôi tính cách chi, thì tôi nói: « Tôi lên Paris tôi đốt nhà thằng B... đốt cho nó bị thiên tươi với con *Manon*, ác-phụ. » Cha tôi nghe nói thì tức giận, và bị vậy mà người khiến sanh giữ tôi cẩng nhặn.

Còn nữa.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG

(Rizeries d'Extrême-Orient)

Hội nặt đánh vốn hàn 25 triệu quan tiền Langsa đều đồng tất số

Ở tại **SAIGON**, đường Belgique, môn bài số 15. — Nhà máy xay và kho trữ ở tại **CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ BÁNH BÁN LÚA — GIỮM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

SAIGON, — IMP. DE L'UNION — TIRAGE : 1,400 EXEMPLAIRES — L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Tirage: 3220 ex
Saigon le 28-7-1924

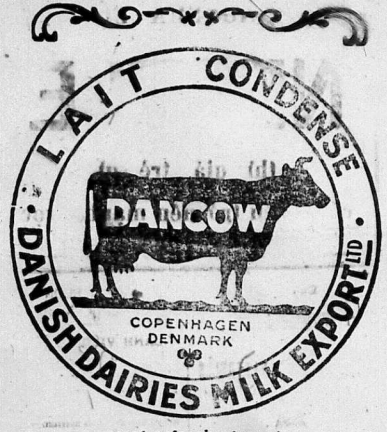

ĐẠI-LÝ KHẮP CÕI ĐÔNG PHÁP
Maison Denis-Freres d'Indochine
SAIGON

PHÒNG TRỒNG RĂNG
VINCENZI
Quan Tiến-sĩ Lương-y MALZACH ở Paris
Chuyên nghề trị bịnh đau họng và răng. Trồng răng vàng và các thứ
Dây thép nói 371
Số hiệu 22 đường Lagrandière
Khám bịnh từ 9 giờ đến 12 giờ mỗi bữa và đến chỗ kỳ hẹn

R. CHOMIENNE
187, Đường Catinat Saigon. — 187
NÓN CASQUES
HIỆU:
COQ GAULOIS
Bằng cây LIA
NHẸ NHÀN, GỌN GHẼ, CHẮC CHẮN
(Bảo lãnh 3 năm)
Thứ số 1..... 7 50
id. 2..... 5 50
(Tiền gởi không tính, hàng chịu)
Phải nài cho đặng cái nhãn hiệu vầy:
Thà các ngài mới chắc khỏi mua lầm hay là các ngài viết thơ cho hãng MAGASIN UNIVERSEL, 187, đường Catinat Saigon là chỗ hãng chánh trữ bán đồng hồ hiệu « Reine des Montres » và lưới may máng hiệu (R. E.).

BỐ TÀN ONG MAY MÙNG
Có Thuốc-địa bộ thượng-thọ công nhận
Khổ 2*50 — 1 thước..... 1 8 40
Thứ thiệt tốt khổ 2*40 — 1 thước..... 1 10
Mua nguyên cây chưng lối 30 thước, cho huê hồng 5%.

GIÁ-TRỊ
TỜ BÁO VÀ TAY VIẾT BÁO

Tờ báo là một cái cơ-quan truyền bá tư tưởng rất mau, nên hễ nước được văn-minh chừng nào thì người đọc báo càng đông chừng nấy. Bởi vậy nên các nước bên Âu-mỹ như nước Đại-pháp tại thành Paris có mấy ngàn hiệu báo, mà cũng chưa đủ cho người ta xem, có một hiệu báo mỗi ngày xuất bản đến hai lần buổi sớm mai gọi báo « le Matin » buổi chiều gọi báo « le Soir » ra mỗi lần mấy ức ngàn tờ, còn hiết bao nhiêu là báo mỗi tuần bán thường ngày, hoặc tuần báo, tuần báo, bán nguyệt báo, nguyệt báo. Còn xứ Nam-kỳ ta dân số người ba triệu, mà tính lại thì chưa có mấy hiệu báo Quốc-âm, vì bởi đến ta mới vừa có chí biết lợi dụng tờ báo, cũng phải như dân nước người ta dân đã sẵn có đổi mới trí thức. So sánh với nước người thì cũng buồn mà xét kỹ thì chưa mấy thay, vì từ xưa dân ta đã nhiễm lấy không tục ăn tàn, có tánh hiếu cả chẳng giống người Âu, nên cái tánh ấy đã làm vào tương cốt rồi, nay muốn giải hết tánh ấy thì lấy lẽ nào rửa một mớ mà rửa một mớ, lâu nay chẳng trăng phải hết chớ gì? Ta cũng bị mình ở trong nước hoài nên coi đường như mình không có tấn bộ, có ở phải mình đi ngoài hàng chừng tươi 20 trở về, sẽ thấy ta con mắt vì cái trian độ dân ta lên đã khá; từ xem lấy 10 năm trở lại trước Nam-kỳ ta được mấy hiệu nhựt-báo quốc-âm? Thật không có hiệu nào. Mà trong thời đợi ấy cũng đủ xem. Rồi ngày nay thêm được mấy hiệu báo ra ra thêm mấy hiệu nhựt-báo thì cũng đủ xem.

Thế thì buổi nầy dân ta đã có chí ham đọc báo, nếu trong xóm trong làng có người biết ái chăng ái quốc khuyến chủ mấy nhà khá mua báo mà xem, thì tôi tưởng mấy hiệu báo trên đây chưa có lấy gì làm đủ.

Cái giá trị của tờ báo thật rất nặng dường, nghĩ coi trong mỗi mảnh giấy trắng lốn với nét mực đen mà có thể truyền bá tư tưởng cho dân một nước, cái cơn hoạn tân đổi cũ ra lành, gần cũ ấy cang thường luân lý; một tờ báo có thể giải tài liệu sản của người, tờ báo như thế một người bạn hiền cơn rảnh rang trò chuyện với mình, tờ báo như một ông thầy dề dạy dỗ mình, tờ báo như một cái tin bắn cho hay các việc gì mới xảy ra mới là trong hoàn cầu, cảnh khuya vắng vẻ dưới ngọn đèn mà đọc được một câu văn của tác giả nghĩa lý sâu xa cũng xúc mỗi cảm tình mà sanh tư niệm nơi cõi tây. Mới cái vậy hay chẳng xông bương. Không xa ngày mà rồi có thể mà mở mắn tinh thần gần gũi vào trí, mỗi ngày ta nhờ một câu, lâu ngày nhơn thiên ta cũng đặng mở mang trí hóa, thật sự nhờ ích của tờ báo biết tốn sao cùng...

Tôi tưởng ai muốn làm phước nên làm hiền nhơn, nghĩa là cái mà thư viện rồi mua đủ các hiệu báo và các sách qui trong Nam ngoài Bắc đem về cho phép người ai nấy ra vô xem thong thả như ông Eg-tanah-Ira lập tại chợ Bước trung ương Tuanan, nhờ đó vậy con có ích hơn là lập chùa tượng phật.

Còn luận cái ngoài viết báo thật rất vất vả, quí hơn thay nhiều lay miệng ít gom lo nước chảy, vì một cái ngòi bút nắm ma mở mang cho nước dẫn nên cho dân. Như ông Lord Northcliffe là tay lội lúc tài ba, bỏn bỏi một tờ báo oanh tiếng lại Hồng-kông, đến qua qua lập tanah ấy là tuần tháng December 1921, được một báo chương Nam-kỳ hạn tiếp — tướng qui vị khan quan chưa quên — chẳng phải có một xứ ta nào tiếp người mà thôi, mà người đa xu nào cũng được lòng người trọng chi. Bậc khinh tinan gồm đủ, mọi ngon hai của ngươi mà được lên quyền cao. Còn ông Clemenceau thật là ngôn ngữ khiêm tốn, cũng dùng ngòi chết người mà thắt an hàng, ung cho xien lòng ba tanh. Có thấy cái giá trị của tay viết báo chưa?

Tôi phiền sao có nhiều người — phải bỏ dốt nắng coi gì — cái nấy nọ biết chư ma nể cần đâu tờ báo lại; qua ngồi lại kiếm chuyện khôi hài cơi rồi bỏ xuống, chẳng tìm coi những tiếng ngọc lời vàng của ông chủ bút hoài công gạt cả. Hãi nồng tuy i

ĐÀO NGỦ-VINH

PENSIONNAT
Khương-hữu-Phụng
VINHLONG
Trường mới cất lại có lầu cao mát mẻ, rộng rãi hơn trước thập phần. Nhà rất kỹ dạy biết cần, tiền trường lại rẻ.
Trò nào muốn xin học, hãy viết thơ trước mới chắc có sẵn.
BÃI TRƯỜNG : 13 Juillet 1924 (12 tháng sáu Annam).
TỰU TRƯỜNG : 1er Août 1924 mồng một tháng bảy Annam).

PHARMACIE PRINCIPALE
Fondée en 1865
Place du Théâtre. — SAIGON
MAISON DE PREMIER ORDRE
PLUS ANCIENNE, LA PLUS VASTE
ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE
ROUTES LES NOUVEAUTÉS PHARMACEUTIQUES
RÉCEPTION PAR CHAQUE COURRIER
PHARMACIE DE 1re Classe
Licencié Ès Sciences
L. SOLIRÈNE
SERVICE SPÉCIAL pour l'exécution des ordonnances urgentes jour et la Nuit
SERVICE SPÉCIAL pour l'exécution des ordonnances urgentes jour et la Nuit

Những người đặng lãnh thưởng
M. Lê-van-Thai, à Tri-tôn (Hué)
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ.
M. Nguyễn-van-Phai, à Thudaumot
1 cái đồng hồ đeo tay mạng Hué-kỳ
M. Đeo-duy-Tan, écrivain
1 cái đồng hồ bằng Nickel
M. Ong-Thanh-Giây, Tri-vinh
M. Ong-Thanh-Hung à (Long-xuyên)
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ.
M. Nguyen-van-A, à Soctrang
1 hộp đựng thuốc bằng Aluminium
Tran-Dang, Pensionnat à Cantonglanh
1 cái đồng hồ bằng Nickel
M. Nam-mong-Long-Chanh, à Saigon
1 hộp đựng thuốc bằng bạc
M. Huyền-Thanh, à Cantonglanh
1 cái đồng hồ vàng 14 carats
M. Nam-mong-long-Chau, à Saigon
1 hộp đựng thuốc bằng Aluminium
M. Tong-Sanh, Dai-gai
1 cái đồng hồ bằng Nickel
M. Quang-Chaves, à Pnom-penh
1 hộp đựng thuốc bằng Aluminium
M. Tan-nam-Loi, à Nhatrang
1 cái đồng hồ bằng mạng Hué-kỳ
M. Sanh-hoa-Long, Saigon
1 cái đồng hồ bằng mạng Hué-kỳ
M. Quang-Chaves, Pnompenh
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ
M. Quang-Chaving, à Pnompenh
1 đồng đồng hồ phách
M. Nguyen-van-Bay, Propriétaire à Pnoice (Soctrang)
1 cái đồng hồ vàng 14 carats
M. Nguyên-kim-Tien, Propriétaire au village de Longtuyen (Cantho)
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ
M. Giao, marchand en gros à Daigmat
1 hộp đựng thuốc bằng Aluminium
M. Le-ngoc-Tot, Commerçant à Cantho
1 cái đồng điếu bằng bạc phách
Phan-v.-Sinh, ing Tanan à (Cantho)
1 cái đồng điếu bằng bạc phách
M. Phan-Thanh, à Phong-hiep (Cantho)
1 cái đồng điếu bằng bạc phách
M. Nguyen-van-Phu, à Cantho
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ.
M. Thanh-Nien, Propriétaire Hong-hoi (Tayninh)
1 cái đồng hồ đeo 14 carats
M. Lam-Thinh, à Soctrang
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ.
Tran-mor-Hoa, Officier de l'Etat civil à Phuoc-hoi à (Soctrang)
1 hộp đựng thuốc bằng Aluminium.
M. Tran-v.-Ngoc, Planton Mairie Saigon
1 cái đồng hồ mạng Hué-kỳ
Duong-Nen, Secrétaire de la Manufacture Cantichen à Saigon
1 cái đồng hồ bằng Nickel
LA MAIN 20 CIGARETTES LA MAIN

CHOLON, ĐƯỜNG CÂY-MAI N° 23
Téléphone, N° 421. — PHÒNG LÂM VIỆC
Ông VAREILLES
LÊM-SANH TẠI THÀNH PARIS
Ông VAREILLES giúp các việc về:
1 — Hội-đồng tư nghị — thưa kiện — làm và định những tờ, tương phản giả sắc, giấy tờ, giao kèo, cho quyền phép và biện các việc.
2 — Lãnh các việc đòi nợ.
3 — Mua và bán: Nhà, phố, đất ruộng, các thứ vườn cây-cối, lúa và gạo, phố xá khóa bán, các đồ thế sản.
4 — Lo việc nhà đất cho kẻ khác.
5 — Vay và mượn tiền có đồ thế chưng.
— Bán thế các việc: Thương-mãi, nghề-nghiệp, canh nông — chỉ biểu các việc.
— Ve thương-chanh — hoặc cho đi hay là đem đến các thứ hàng hóa kêu tài về và in trong chánh.
6 — Cầm các thứ nhà cửa theo bản đồ, và và bán đồ, bán đồ đồ đồ nhà.
Ông VAREILLES đã quen thuộc với các nơi Lạo-tinh bên Pháp-quốc và các nơi ngoại-quốc.
Ông VAREILLES ở tại xứ Nam-kỳ đã lâu, thiên-hạ đều biết danh, người sẽ hết lòng giúp việc chẳng luận giá cả đa thiểu. Như qui vị nào có việc nên chịu khó đến tại phòng việc ở Cholon đường Cây-mai, môn bài số 23. Ông VAREILLES sẽ bàn hành mà tiếp rước tử tế và sẽ lo lắm cho được việc.

Kể từ ngày 1er Juillet 1924
Sẽ khai trương nhà hàng
Hiệu: « Au Sportif Français »
ở góc đường Mac-Mahon và Espagne số 135
Bán rao hàng: xe máy « ELDÉE » xe đi thường và xe đua và xe máy: « BÉCANETTE » rất đẹp đề cho con nít dùng
Có bán đồ phụ tùng cho xe hơi
Vỏ ruột đủ thứ. Chùng một ít lâu
Sẽ bán đồ phụ tùng cho xe hơi như Vi xe, compas, Bố may mui v.v... và đồ phụ tùng cho xe kéo và xe máy
MỖI NGƯỜI ĐỀU ĐẶNG VỪA RA THƠNG THÁ
Bán lẻ Giá thiệt rẻ

KIÊM THỜI NGOẠI SỬ

CÁI « ĐẦU TỐC MƯỢN »

Gặp tính cứa điện

Feuilleton N° 9

Hồng-Hoa nghe hỏi, ngó lên thấy mặt Hồng-Anh, nàng lấy làm giận lắm mà nói ra không đặng, nên nàng ngồi gan ruột như dần sụt-sùi nói; nàng thấy Hồng-Anh rồi nàng ngồi lại chồng hàng, nghĩ nỗi tủi-nhơ, nàng lấy làm khổ-nhọc nên-nang, vì tự kim chánh tuổi nói.

Lúc đang ngồi êm mới cái tình đáp-đổi, làm cho gan ruột không ổi vô mà rối, khóc gai dầu mà đau. Anh-Hoa trông hãy — nào phải ai lạ đâu, một bên thì chồng, một bên thì chị, mà xem dường kẻ thù nghịch đôi nơi — trông thấy cái cảnh trường-hận trước mắt lại càng oán chị ghét chồng, sức muốn ăn gan uống huyết. Nàng ngó chị rồi ngó lại chồng nàng lấy làm xốn xang gan tất biết bao; mà ghen lấy lòng, lửa phiền hừng dậy, nhưng mà nàng vuốt da dần lòng, gằng gượng mở lời đáp cùng chị cho qua, đặng mà cho đây nỗi mình cho kín.

« Thưa chị, chẳng hiểu bữa nay em, con mắt của chị lại ngó em khác thường như vậy, chớ em biết trường mình em có chi mà khi sắc chẳng vui; nếu em bỗ bêu cơm chiều, là tại đang sắt mỗi-mỏi, mọi nhiều hơn đói. Chớ phải bữa trưa, chồng chỉ em chẳng vì thích nhang-hỏi cùng nhọn mà đề cho em theo về với nhọ chồng, thì có đến ra nông-nỗi. » Hồng-Hoa nói rồi mắt liếc chồng, xuất thì nhìn chị, mà trong lòng sụt-sùi dầu sôi; sợ ngồi nói lâu cầm không đậu mà lỏ môi, nàng mới giả ý dan bụng kêu con to đang đem đi với nàng ra vườn lập tức. Nàng vả đi và nghĩ: « Vì chẳng chồng mình vẻ hồi trưa, còn chư-mụ mình đi đâm ba mới về hồi nầy; thế thì hồi trưa nầy ở nhà, ngồi chỉ mình với con tớ nầy, thì có ai khác nữa. Nếu quả Hồ-hòu-Dân có tư tình cùng chị Hồng-Anh, nên gạt mình ở lại mà về một mình cho thong-thả bỏ dao hai mặt, thì làm gì con tớ nầy đây, không biết nhiều cũng biết ít chớ lẽ nào không. Vậy thì mình cũng nên thừa lúc nầy hàn đâm không đi lại phải nơi vắng vẻ, mình cũng nên gan hỏi nó lại cho mình; chẳng nên để vậy mà nghi tình kim-cải, chị mình nhẫn lâm thầm ái, không hoài tới nghĩa chị em, thì không những tang cửa bại nhà, rồi chẳn rẽ gối mà thôi, mà lại cũng còn phải e cối-nhục chia lia, ăn chín chắc sau đành ụ. » Nghĩ đến đó, nàng cùng con tớ đi thẳng xuống cuối vườn, tới một cây dừa qui nằm ngang, nàng mới dừng chơn, đứng lại mắt nhìn tứ-cố. Nhìn xem bốn phía không ai, trong một cái cảnh quanh yên điểm, mắt chẳng trông thấy chi khác hơn là những cây chuối cây mít, cây cau, cây dừa; tai chẳng lóng nghe chi khác hơn là những tiếng chim qi, chim cú, nàng mới biểu con tớ để đòn xuống đó, rồi cùng nàng ngồi nơi gốc cây dừa qui, đặng cho nàng hỏi thăm một chuyện. Nàng mới hỏi:

« Hãy êm Năm, em phải biết từ ngày cha-mẹ em, vì gia bần khiến khuyết, đem ép em về cửa nhà sở ; tính lại cũng đã hơn năm năm nay, em phải biết, ở trong nhà, có không thương ai hằng thương em, mà cũng chẳng tin cậy ai hơn là tin con tớ ruột; dường ấy, có tưởng không lý em vị ai mà phụ cô, hay là không có chút tình gì mến yêu cô lại. Nhiều khi cô dòm thấy em trải tâm nhiệt-thành cùng cô, em không nệ đắng cay, chẳng nài khó nhọc. Nay cô có một việc kia cô muốn hỏi em, chẳng biết em có vui lòng mà lỗ thật? Cô, từ hồi chiều đến giờ, nghĩ tới chưng nào trách em chưng nầy; em thấy chuyện thiệt-hại cô trước mắt em, vì sao em thấy cô vậy, em không đem mà thoát lại? Cô phải em vì chút lỗ hạn ngôn ti nào của ai ma em đành phụ cô, quên cô vậy chăng? — Thưa cô, con có thấy việc chi của cô ma không họp lại với cô; ma con cũng chẳng vì bọc vàng của ai cho hay là hứa cho ma dám đem đạ phụ cô. Từ năm cha-mẹ con dợ con về ở cùng cô ngày ba, con không những mến đức của ông-bà mà thôi, mà con thấy cô rộng lượng của con, con cũn mến yêu cô lắm. Con mà đem lòng phụ cô, trời đất nào dung loài tớ bất trung.

— Tuại em chẳng thấy việc chi cô sang thiệp đến, ma em không nại hết sao? Chẳng phải cô hỏi em mà thấy nội ngày nay, chuyện mở đầu cô khi gần trót tháng nay rồi mà qua không hay biết đến.

— Thưa cô, thật con chẳng hay chẳng biết, ma cũng chẳng thấy chuyện chi cang đến cô mở đầu từ trót tháng nay, xin cô lượng-tứ.

Tác-giả giữ bản-quyền

(Mai tiếp).

SỐ THỨ 1789 SIX PAGES NGÀY THỨ HAI 28 JUILLET 1924 — NGÀY 27 THÁNG SÁU, NĂM GIÁP-TÍ SÁU TRƯƠNG NĂM THỨ 16

DIRECTEUR—PROPRIÉTAIRE
NGUYỄN-VĂN-CỦA
Téléphone: 203
(Adresse télégraphique)
LỤC-TỈNH—SAIGON

GIÁ BÁN

	BÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm.....	12 $ 00	..... 15 $ 00
Sáu tháng.....	6 50	..... 8 00
Ba tháng.....	3 50	..... 4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$08
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO REUNIS)
閩新省六 報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và ngày chúa-nhựt

POUR LES ANNONCES
S'ADRESSER:
A Saïgon: aux Bureaux du Journal rue Catinat, 152-153-157 (1er étage)
A Hanoï: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân Văn.
A Paris: chez M. M. Mayeux & Cie 9, rue Tronchet.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.
Thơ, chèque và mandats gửi mua báo thì đề nay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 8329

MỘT ĐÁM HÔN NHÂN ĐÀI HUNG!

Lẻ ngoạ vụ ca-nốt Tổng-Tánh giết người.
Hồn mẹ-con chị đờn-bà chửa đội trạng.

Bữa thứ bảy, vì tin gió đến trong khi tệ-báo xuất bản, nên không thể đăng kịp cho độc-giả xem tường vụ ca-nốt của thầy cựu Cai-bàng Tánh ở Nhà-máu, Sadec, đụng một chiếc xuồng của một người đờn-bà chửa tên Nguyễn-thị-Đề 33 tuổi ở Phú-đức, Vinhlong, đụng tại kinh ngã-tư hồi bốn giờ sáng, hại cho chị đờn-bà chửa chết chìm, duy có ba đứa con biết lội và lội dỏi, lói vào bờ đặng mà kêu la tiếp cứu. Gặp một cái thảm trạng đường ấy, tưởng đâu không phải ca-nốt của Tổng-Tánh đụng, ngẫu nhiên mà thấy kẻ làm nguy cũng không nỡ mà ngơ tai điếc thay, huống chi lội mình làm muốn bỏ cho ai mang, đụng rồi lại bỏ mà chạy luôn, chẳng quăng đến thân kẻ hãn-hán chìm nổi thì nào không biết. Thật là đau nhân tâm quá lẽ, ai nghe đến cũng than phiền!

Số là chị đờn-bà Nguyễn-thị-Đề nhà ở Phú-đức, thai nghén đã cận ngày hoa khai nhụy nở. Chẳng nói cũng biết nhà chị nầy không giàu mà cũng không đủ ăn, tính thế rước mụ đến để mình làm-bồn không khỏm, mới xuống xuồng cùng ba đứa con, bơi đến nhà bảo sanh Vinhlong mà làm-bồn cho tiện việc. Trong thế tình đi với ba con, là khi trở nhà bảo-sanh làm-bồn, thì mới đưa ở lại giúp đỡ, còn hai đứa bơi xuồng trở lộn về nhà đề thông tin-tức. Tính vậy là ngờ vợ-chồng con-cái còn có ngày trong hội, nào hay đứa xuống bơi tới cầu sắt kinh ngã-tư, Vinhlong, xảy thấy — lúc nầy bốn giờ khuya trời còn tối — một chiếc ca-nốt chạy tới, có đèn vội đỏ lòm. Biết rằng xuồng mình là xuồng hàn, gió dỏi ba đồng bạc, không thể kình định với một chiếc ca-nốt gia tới bốn năm trăm ngàn cho nổi mà không lo tránh. Không những sức xuồng hàn dụng không lại ca-nốt mà thôi, mà còn phải e, rồi đụng xuồng mình hư thì bồi, chớ ca-nốt có hư thì không khỏi bị bắt thường tiền bạc mình đâu mà bồi thường cho nổi. Chỉ bằng tránh cho khỏi ca-nốt và khỏi lượng-sóng nhậu xuồng mình thì hay hơn. Nghĩ vậy nên chị đờn-bà lách xuồng vô trong mà tránh. Chừng ca-nốt chạy qua rồi, chị mới đẩm xuồng ra mà nương dòng lước đậm; trong bụng cũng còn đang suy tính nhỏ mình, tới nhà-sanh ở làm-bồn mười ngày rồi về cho con-cái vợ-chồng vầy vui sum hiệp. Dè đâu, chỉ tính cha chi thật quá lầm; vì chị tưởng có một chiếc ca-nốt chạy qua kế đó rồi, chẳng dè ca-nốt không ngờ còn một chiếc nào đâu ở sau chạy tới nữa; chạy thật như dông; chạy mau đến đổi đang nước lũ hai, hay lên ngọn như « cá-sông » lên vọt; mà thêm trời tối như mực, ngừa tay đã không thấy đặng rõ, ca-nốt lại không đèn, không đèn mũi cũng không đèn lái. Bị vậy nên xuồng của chị không thấy mà tránh ca-nốt; ca-nốt không thấy mà tránh xuồng; chẳng ca-nốt chạy lước tới kịp xuồng rồi, hai đàng thấy trở tay không kịp, ca-nốt đụng xuồng bể và chìm. Bởi xuồng nhỏ thấp, ca-nốt cao lớn hơn, nên khi đụng bể xuồng rồi, mũi ca-nốt còn lướt tới đâm vô lưng chị nọ. Phải hiết một người đờn-bà chửa đi đẻ, bị mũi ca-nốt đụng một cái như xe-hơi đụng, thì chị đờn-bà ấy ra thế nào? Hồn bất phụ thể, thai bung đâm, hai tay ôm lấy bụng rồi chìm theo với xuồng. Ca-nốt đụng rồi bỏ chạy luôn. Ấy mới thật là gan! Ấy mới thật là tài cho chớ!

Nếu ba đứa con không biết lội, thì cũng đi theo mẹ và em, thấy gối thấy-trôi, hồn vô âm-cảnh. May sao đã ba đứa biết lội rất dỏi, xuống chìm với đòng lội vào bờ, và lội vô làng là xóm, kêu xin tiếp cứu. Bởi giờ thiên-hạ mới hay mà bảo làng, thì hai chiếc ca-nốt chạy đã xa quá.

Hai chiếc ca-nốt nầy, chưa kể phải cho thầy cựu Tổng-Tánh hết cả hai chăng; chớ thật theo lời thiên-hạ nói, chiếc mà chạy không đèn, đụng xuồng hại kẻ bỏ mạng — một mang thành hai đây — vốn là ca-nốt của thầy cựu Cai-bàng Phạm-văn-Tánh, ở Nhà máu, Sadec là mới đóng đặt phủ dại danh trong tỉnh. Ca-nốt đi đâu đó mà chạy mau đỡ vậy, lại không đốt đèn?

Ngừa nói — nếu liệng đá thuyết chẳng sai — ca-nốt của Tổng-Tánh đưa đám cưới cho một nhà nào ở Vinhlong đó. Bởi có đèn, chiếc ca-nốt chạy trước, nên chiếc nầy theo sau ý tưởng không cần có đèn dưới làm gì vô ích. Phải vậy mà tay cầm lái thiện-nghệ thiện tài, thì gặp cơn nguy cấp ấy còn tính trí mà tránh trúc nó cũng đỡ bớt; rất nầy rồi thay, đem ca-nốt; gạo cho một người sớp-phơ không hằng chớ-nghiệp cầm lái ca-nốt đến tay đang sông rộng lớn, chẳng phải như đàng bộ mà nơi lộ hẹp-nhỏ, mà cơn như vậy — lách mũi ca-nốt qua mới lấy, thì khỏi — người ấy vì sự quá-bộ, không biết sao mà tránh? Để đến đổi, vì mình mà con lìa mẹ, vợ xa chồng, giết một mạng thành hai, oan hồn người lầm bấy! Ấy cũng bởi đồng bạc đồng tiền là cớ làm cho kẻ nghèo thân nương cỏi lạm nầy, sống làm mọi cho nhà giàu, còn bị người ỷ của lớn đất rộng vườn, lấm tiền nhiều bạc đẩy-đọa hiếp đáp, chẳng thác cũng bị tay nhà giàu hại thôi. Vụ nầy, tuy chẳng phải Tổng-Tánh làm, nhưng mà quả-giả phải Tổng-Tánh vô cang; vì ca-nốt ấy của Tổng-Tánh; đều cho mượn hay là cho mướn gì cũng không khỏi lỗi. Nếu cho mướn lại càng nặng tội hơn nữa. Như cho mượn ca-nốt, người cầm lái là người của chủ-hôn, thì còn có chỗ khử dung khai chế cho; chỉ như cho mướn thì nặng dung; vì trong cây bắt ra, mặt là Tổng-Tánh tham lợi mà giao ca-nốt cho một người sớp-phơ không thiện-nghệ thiện tài cầm lái ca-nốt; hai là sắp ca-nốt-cho mướn đưa khách mà không lãnh bằng-cấp đưa lên mà trốn thuế nhà-nước; mình vô chẳng là người đã làm Tổng nhiều năm, phép nước luật quan không điều nào mà không thông thạo.

Phần người cầm-lái không bằng chứng-nghiệp mà dám đỡm đương, xuống tài bay ra cầm lái, thì tội đã đành, không còn chi từ chối.

Còn như nhà chủ-hôn mượn hay là mướn ca-nốt đưa họ rước dâu đây mới sao? — Ấy là chủ mẹ con người đờn-bà bạc-mạng còn đang ngậm hờn nơi chín suối; giờ bởi lại nhà lý ý giàu, muốn vẽ viên ra cho rỡ rằng sang trong; muốn cho ca-nốt chạy đông cho mau như cánh chim bay, nên cầu hôn là sự cầu kết mà hôn cầu bung, xôi ra nông nổ ấy. Vì bằng chẳng vậy, nghĩa là không ý sức nhà giàu có làm theo cách thế thường, thì cô đâu, nào hay, mặt đang thì vui sum-hiệp trước mai, tình dài đêm vắn; còn một đàng thì chịu sầu chín phần, con xa cha, vợ xa chồng, em xa anh, âm-phủ dương-quang đôi ngã! Dường ấy, chủ-hôn có nhẫn là vô cang chăng? Nước sông Sadec có đã mà rửa sạch hai tay chăng?

Vì phận mồng thế cô, nghèo phải chịu thua chịu thiệt, mẹ-con chị đờn-bà chẳng may kia, nhưt là đứa nhỏ trong bụng mẹ, còn không mấy gió đồng hồ nữa mà đặng thọ khí âm-dương, mất nhân nhựt-nguyệt theo như ân Tạo-hóa đã định cho nó, mà vì ba nhân ấy là chủ ca-nốt, chủ hôn với

MỤC-ĐÍCH ĐỜI NGƯỜI

Mục-đích đời người có phải là hành-động?
Hay là sanh ra ở không-nhưng?

Phàm sanh ra đời, loài người đầu lớn nhỏ hèn sang chi cũng phải lo để ở đời; cái lo đó buộc con người phải làm công việc hàn thước hết cho có để cần-dùng, sau giúp ích cho xã hội. Cái nghĩa của cái lo ấy là sự hành động, và sự hành-động quả là một phương để đạt được các đều mình muốn. Voltaire *tiên-sanh có nói rằng: « Mục-đích của đời người là cuộc hành động. » Đó chỉ nghĩa sự cần yếu của đời người là cuộc hành động, vì đời của loài người chẳng qua là tiến-tiếp các đều hành-động. Nếu một người không hành-động, không đem các tài năng (facultés) mà lợi dụng trong đều cần ích, thì chẳng phải là một người có sanh hoạt chết cách ngầm. Sống ấy là động Đời người nhờ động mà có; công việc làm ấy là hành động theo phương pháp, ấy là đem các tài năng khí lực mình ra mà lợi dụng vậy.*

Động quả là một việc rất cần kíp, cho loài người, nếu buộc mình ở không nhưng quả một cái ân từ hình trao cho mình mang lấy. Nhờ lời của Pascal *rằng: Khi một tên linh hay một chú nhà nông phản nàn về đều cực nhọc khó chịu của mình, ấy là tại người ta bất hợ ở không. Nên ai là người có lòng muốn tránh khỏi sự động chánh đáng, để hưởng lấy cuộc an nhàn tự tại giữ đời kia, tất chẳng sao khỏi sa vào sự không khiếm, thảm sầu, buồn mầu mác vô vọ; rồi ra muốn trong đời mình tránh khỏi sa vào nỗi lo đời bất động, là cái bi cảnh của tử-vong, bên đâm đầu ra làm, ra hành động, nhưng hành động ấy là vô ích vì không ăn chịu vào đâu, không mạch lạch chi hết. Bởi cớ, ở không nhưng, không có cái cầm dục gì, không có công việc gì quả là một sự rất khó chịu thay.*

Bây giờ, muốn nếm hưởng cái thú sống ở đời, muốn cầm biết cái thương mến đời làm sao thì phải thế nào? Tất phải hiểu cái sống ở đời là thế nào và tuân hành luật sống động là làm sao? Mà cái chánh lý bày tỏ đời ta ra đây cốt phải động, phải thi hành các trách nhậm, các phận sự của mình, là các đều hoặc đối với mình mình, hoặc đối với cả nhơn trong xã hội. Vì ta từ chối làm việc cao thượng ấy, tất phải sa vào đều hồn loạn phóng luật, rốt lại buông mình ra ngoài cái cũng cứ tự nhiên của đều phước hạnh. Phước hạnh và thứ tự ở trong cuộc hành động vậy.

Vả, các tài năng của ta hoặc thuộc về việc chất hay là tinh thần đều cần phải cho vận động cả: ban đầu vận là con phổi thai, còn bất động, bây giờ phải đem đưa vào cuộc hành-động. Vì chỉ nhờ hành-động nó mới sanh sản ra, mới lồ chức lần lần lại, chiếm được cái giá thật của nó và chúng ta hưởng lấy sự ích lợi của nó. Đề em một nơi như lưới cây không chế đắt, lối nhiên phải một mai món mỏi yếu nhược, trở lại cái tánh bon sự là cái tánh tự bại của nó. Thử mượn một bài thí dụ: Kia con trẻ chơi giỡn nhưu, chúng nó đem hết sức lực mình ra mà đua chạy đờn cười và bộ vui thì biết bao. Cái vui thú ấy quả là một đều cần dùng cho tánh của chúng nó vậy. Vì sao thử ra sức lực nhiều đường ấy? Ngỡ cho biết sức mình có thể cứ một việc gì! Cớ sao hỏi lắm cầu lần mà vẻ vật nầy vật nọ? Ấy là trẻ khôn nó muốn hành động, muốn hiểu biết, muốn thâu đáo các lẽ của sự vật.

Đó là nói qua một vài đều về nghĩa sống động của loài người về phần tinh thần và vật chất: thường khi chúng ta cũng thấy loài người cũng muốn động về quyền lợi nữa. Quyền lợi tức là cái quyền của mình có nơi mình và ở nơi người trong đều ích lợi. Vì vậy, hầu nhiều người đều ham muốn cho có được và thích hành quyền. Bởi hành quyền là một phương pháp hay trong sự hành-động; nhờ có cái ý muốn mà người ta một ngày một mở mang ra nhiều trong sự hành động và đạt được cái mục-đích của mình.

Cứ theo các lịch sử bày tỏ, chúng ta thấy thiên-hạ nhờ cuộc hành-động mà có, nhờ sức lực mà nên, tức nhờ các người hăng lo động, người có cái chủ-nghĩa « năng thuyết năng hành » (res, non verba = hành động chớ không ngôn thuyết). Mà năng thuyết năng hành là làm sao? Ấy là các lời nói mình đã nói tất phải làm theo; ấy có nói tất phải có làm. Bởi vậy, một kẻ có chí làm một công việc gì đầu lớn đầu nhỏ, một người có cái mục đích nhứt định, không hay là lối cho ai hay, không oội tỏ ra cho ai biết. Chỉ trong đám xã-hội suy nhược, trong đám văn-minh giả dối thấy có nhiều tay năng-thuyết, có nhiều lời nói mà không làm ý làm, thường khi phản đối chống trả thay vì hành-động thì thôi, thường khi phản nàn mà không ra tay sửa đổi một đều gì.

Thế thì, trong xã-hội lao động nầy, không quả cần trí thức hơn ý muốn, nghĩa là cái then chốt trong cuộc hành động: đầu cho có trí thức rộng, tài năng cao mà không có ý muốn, cái gia con người ấy không gì bao! Vì người có ý muốn, người nhận biết cái ý muốn, là một người quả có sự hành động vậy.

Nói tóm lại, người đời thế nào cũng cần phải động; thiếu động quả là thiếu sự hay cho mình, rồi ra thiếu sự ích cho xã-hội. Nếu đều cần nhiều và nếu cái lòn-chí cao thượng thiếu mất nơi người nào, thì người ấy chưa hẳn thật là sống vậy.

TRẦN-VĂN-ĐÔNG.

CÁI NGHỀ BUÔN LÚA

của khách-trú.

Khách-trú, theo ý tôi tưởng nghèo hết thế sanh nhai, mới đành bỏ xứ lìa quê mà qua đây lo bề độ nhựt, cho nên phần đông qua đây thì nghèo khổ, một cái rương gối vát theo là nhiều.

Trước khi qua đây, thì trong trí cầu cho có chỗ ấm thân no bụng, mong chi mái-chín, tào kê, chánh-kia, hằng-nga.

Chừng bước cẳng lên Saigon rồi, những kẻ quê mùa hàn hạ chẳng nói chi, chớ kể có chi sanh phương, thì đã mừng thầm rằng một xứ dân giàu, mà lòng đã hay ưa bom ngọt, chẳng phải trề nhỏ, mà có một mảm bánh hay là một quả cam, vài ve rượu thì ưa thì mến, cho là tử tế, biết đãi, chẳng đã là kể nhơn, mưu phò, đề mưu sự tin lòng để đối cầu họ.

Cho nên họ dôm thấu trong lòng, rồ được tim đen, mới dám buôn lói khi thị là ku-trí.

Khi chúng nó đã chưng lên đất ta rồi, thấu đáo tìm lòng ta rồi, ở yên một chỗ, lo lam lụ làm ăn, lâu năm chầy tháng rồi lám quen với mấy-ông hương, rồi ăn lần mới tới thầy-cai, thầy-phó.

Ban đầu nó buôn nhỏ sau làm quen bỗ hàng chịu, rồi mở ra lớn lớn.

Trong lúng trong làng thầy tiệm ngay ngày trường là giàu lớn, chẳng khác đã là hàng hóa mua chịu của đồng-bang nó, để mà gặt gẫm những kẻ bạ thờ.

Chừng trong tiệm có đồi ba ngàn, kẻ bày ra mua lúa, là mối lợi nhứt nơi xứ ta, mua đi bán lại một mùa, cuộc buôn bán một sự không sai chạy, còn trả rượu là thêm.

Lối xóm đến rằng là chú Hoảnh, chú Dậu tử tế, chú Phạt, chú Xồi thật thà, chớ nó ở đó mấy năm đã ai mà biết tên tộc mấy chú chệc đó

Qua mùa sau đã người giàu có, vay bạc thêm chốt lí, đi rải tiếng lúa trong làng, đã mua rẽ mà lại có ý cho họ mấm tin rằng giàu có.

Về cết cái chánh-lúa là chừng vài trăm đồng bạc, cho họ tưởng rằng nó chăm gốc rễ đây rồi có lẽ nào nó lường gạt.

Qua năm sau không cần nó phải đi mua, họ chờ tới nhà, kẻ gởi, người nầy bán chịu. Lúa đầy nóc nhà, chừng đó mặt tính nó toan liệu. Lúa nhiều họ lại gởi nhiều, vì nói có lẽ nào nó làm quấy. Bởi vậy có kẻ mới đâm gởi tới đôi ba chục ngàn giạ.

Như việc buôn bán bình thường thì chẳng nói chi, mua đi trả lại. Còn năm nào rủi lỗ, thì chém cha chúng nó cũng toan mưu giọc.

Nghề lại Annam mình phần đông còn khờ dại, hay là lại tánh khoan bỗng, hay là cón trong quyền áp chế, mà mối lên đem lúa lại bán cho chệc, giá cả xong rồi, đong hết gần lên bờ, rồi nó bảo mai mối lại lấy tiền.

Tính lắm, tin tào-kê tử tế, thói biên cho cái tóa đi. Khá hiết nay biên cái tóa, mà thầm không biết mặt cái tóa thế nào mới đã bằng cớ.

Chủ liệm lúa biên cho cái tóa bằng ba ngón tay, trên mặt từ gấy quyền. Biên sự ba chữ rằng: *Tên nầy có gởi bao nhiêu lúa gió cả bao nhiêu đó thôi.*

Chủ bán lúa cầm đó làm bằng, đâu biết tóa đó đem ra quan thì không ăn chịu chi với, sự bán lúa mà chưa chồng bạc, thì mặt đâu cũng phải ôm đó mà chịu. Nếu bảo nó làm thế phép thì nó lại bảo, nếu không tin nó, thì chớ xuống đem đi. Mà đem đi đâu hay gió, tiệm bán mấy liệm nấy.

Chừng đó các lúa gởi, lúa mua chịu kêu chái chỗ tuốt lên Saigon mặt tính nó bán. Như mỵ cuộc buôn bình thường nó trở về trả, còn rủi ro thì nó đi luôn về Tàu, hoặc giống qua xứ khác, rồi biết đâu mà tiềm.

Đem giấy tới quan, đã giấy không đủ phép, còn hỏi lên nó thì kẻ nói chú Phạt, chú Dậu, người nói chú Xồi, chú Hoảnh, quan nào có biết mà tray.

Lấy pa-en'e nó mà xem thì là tên khác!

BÔ-VĂN-LANG.

(Mau tiếp).

Máy bay sa bên Thủ-thiêm

Nội Nam-kỳ ta có sân cất máy bay ở tại Saigon và hai cái máy bay đáp xuống nước ở Biênhoa, bữa thứ bảy là 26 Juillet, lối 9 giờ sớm mai, cả thảy đều bay qua tàu Porthos mà chạy quan ba Pelletier d'Oisy và thầy đội máy bay Besin là hai phi công bay từ Paris qua Tokio (Nhựt-bổn) có mười một ngày.

Nay đáp theo tàu Porthos mà hồi cố-quốc cho nên các quan đưa đón cũng đông, và các máy bay, bay chào và đưa đăng nghiệp.

Bữa ấy cả mấy cái máy bay đều bay thấp chầm thành Saigon và vầng vẽ theo quanh tàu, có một cái bay ngang tàu quan xuống cho ba Pelletier d'Oisy mới cái bonquet mà tại nhằm không ngay bay là bị gió đưa đi mà cái bonquet phải sa xuống nước cách tàu Porthos gần 100 thước.

Khi đang bay thiên hạ vỗ xem, thình lình có một cái máy bay hư phải sa xuống Thủ-thiêm, làng An-lợi xã, Giadinh.

Khi ấy xuống thì máy bay lật ngửa lên, mà máy ấy nhờ chỗ miếng vòng nước ngăn, nên vô hại mà máy hư chết đứng.

Khi tế thì máy cón chuyển động, cuối-tối đó lòng lâm, làm cả 5 đồ thành ra 24 ao hàng.

Tóc thì có một cái đầu: 1 cây vây thì xịt khỏi lên cho ký máy bay Biênhoa bay sự rủi ma tiếp cứu.

Nội sở hai thì chạy xuống Saigon và qua đó Thủ-thiêm mà tiếm máy tế.

Máy tế cách bến đó chừng 2 cây số ngang lít thành thấy binh.

Máy ông ngồi máy vô hai tuy vậy chẳng ra cũng khó mà đến phải bị tiếm một bên bờ.

Còn máy thì lật ngửa lên đưa hai bánh xe lên trời.

Máy ông ngồi máy thoát khỏi rồi bên xuống đó về Saigon, còn máy hư chết đứng.

Vô Tuyến-điện

Ngày 24 Juillet 1924.

Hôn-tai

Thành Mexico — Nhà cửa bông cháy, 20 đứa con rít chết, 17 người bị bắn.

Hội-nghị thành Londres

Các ban Ủy-viên ở thành Londres đương làm việc.

Ngày 25 Juillet 1924.

Bắt lộc

Ông Lynace, người Thanh-tây-ban-nha.

Gờ-rẻo

Thành Athènes. — Ông Sovoulis lãnh tòa Nội-các.

Ngày 26 Juillet 1924.

Thành Londres

Hội-nghị thành Londres định nhìn Ả-lemang độ nghị. Các đại-biểu dự cuộc điền 196 chiếc chấp-thuận-tu Spitbead.

Nhựt-bổn

Chánh-phủ định mở đường thương-thuyết lại ở công-quốc Chanh-phủ Xô-viết.

Xứ Syrie

Tình-hình kinh-tế rất phát, cuộc trồng bông vải mở rộng rất mau. Tự lúc đầu gia tăng năm 1914.

Avis

Lieu, dat
Bureau de
Travaux
de nettoie
res au Ba
Bâtiment